Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN. = SỐ THỨ 2776

DÉPÔT LEGAL — INDOCHINE — N° 483

NGÀY THỨ BẢY 19 JUIN 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Giấy tây hàng hiệu Con Ngựa	Người đưa tận nhà	Giá tại Trung-Bắc Tân-Văn	Hàng-tây và Nam-kỳ	Hàng-ta	Ngoại-quốc
Một năm. .	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	12 $ 00
Các làng và						
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHAN-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE n° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 5 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m,065 de large.

Une seule insertion. . . . 0 $ 30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. . 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Một việc rất có lợi ích cho nghề nông của ta

Ai lại chẳng biết rằng ở xã-hội ta bây giờ, nghề công nghệ thương, cho đến trăm nghề nghin nghiệp, đều mới bắt đầu mở mang, cái gì cũng còn dương ấu-trĩ cả, chỉ có nghề nông là nghề căn bản của nước, dân sinh nhật dụng, trăm việc đều trông vào nghề nông, cái sinh kế của quốc-dân thịnh hay là suy, cái nền kinh tế của quốc-gia vững-vàng hay là tùng-hiểu, chỉ trông vào cái nông sản ở trong nước tốt hay là xấu, ít hay là nhiều. Mà xét đến nông-nghiệp của ta bấy giờ, thì thật còn phải chịu rằng so với người không những là chưa có cái gì tinh tiến hơn, mà lại còn nhiều bề thua kém. Số gạo xuất cảng của ta xưa kia vẫn đứng vào bực nhất, mà mấy năm nay đã phải nhường cái địa-vị ấy cho Xiêm-la, Đến-điện mà lui xuống bực nhì bực ba. Người Mỹ mới bắt đầu giồng lấy có mấy năm nay, mà ở đại-thị trường bên Âu-châu, lợ đã gầu tranh cướp được mối hàng bán gạo của mình. Chưa kể các thứ nông-sản khác, như khoai, như đậu như lúa bắp vân vân, cái gì cũng còn kém người, hãy nói ngay đất của ta chia mười đến tám, chín phần giồng lúa, lúa là nông sản đại tôn của nước mình, mà còn thua kém người đến như thế. Nước Nam ta vẫn mang tiếng là lập quốc về nghề nông, mấy nghìn năm nay, người trong nước chỉ để lòng gắng sức vào một nghề, mà đến cuộc nông chiến bây giờ, lại không chiếm được phần ưu thắng; tuy cái kết quả xấu ấy cũng bởi nhiều nguyên-nhân, mà sự không biết lựa chọn hạt giống cho kỹ càng, cũng là một cái nguyên-nhân lớn ở trong các nguyên-nhân khác vậy.

Phàm các giống thực vật, cây gì cũng thế, giống có tốt thì hạt mới chắc, quả mới ngon, đó là cái lẽ thường giới đất, không nói thì ai cũng hiểu cả rồi, các nhà tiến-chủng học ở các nước văn-minh, hiện đã gia công nghiên cứu, để bảo tồn những giống tốt, mà trừ bỏ những giống xấu, lại khéo dùng các cách thí nghiệm, để làm chứng cho người ta biết được cái lẽ ấy là đích xác không sai. Vậy vật sản tốt hay là xấu, ít hay là nhiều, thật là nhờ về hạt giống. Muốn cho nghề nông của mình được phát đạt, nông sản của mình vừa tốt lại vừa nhiều, thì còn gì cần thiết bằng việc lựa chọn hạt giống nữa. Nước Nam mình tuy cả nước trông nhờ về nghề nông, nhưng những người có học thức không lưu tâm đến, triều-đình cũng không săn-sóc đến, mà nông-học cũng không có chuyên khoa; nhà nông mình thì lại sẵn tính cẩn-thả, cứ theo lối cũ mà làm, chỉ dành phận chân lấm tay bùn, ra sức cày sâu cuốc bẫm; còn đến lúa tốt hay xấu, hạt ít hay nhiều, thì chỉ là cuộc đánh bạc với giời, toàn trông vào sự rủi may cả. Ở các nước bên Thái-lai thì không thế, cái lý-thuyết cải-lương tiến chủng, người ta đã phát-minh ra từ mấy thế-kỷ nay, nhờ các nhà tiến-chủng học thí-nghiệm lâu năm, việc cải-lương thật đã có thành-hiệu. Các nhà làm ruộng đều biết chú ý vào cái vấn-đề ấy, chăm chăm xét cái giống xấu mà bỏ, tìm cái giống tốt mà gây. Lại nhờ được có trường nông học, có nhà nông sự thí-nghiệm, chuyên tâm nghiên cứu cách lựa hạt giống cho các nhà làm ruộng theo. Nghiên cứu càng ngày càng tinh, cách lựa chọn lại càng ngày càng kỹ, đến nay chỉ ra bộ máy để lựa chọn hạt giống, thật là tinh xảo vô cùng.

Chính-phủ Bảo-hộ rất săn sóc về nghề nông ở xứ ta, mở ra trường Nông lâm, lại dựng ra phép dẫn thủy nhập-điền, cũng là muốn cho nghề nông ở xứ ta được mau mở mang và tiến tới, Nay một công ty ở Hà-nội lại có sắm một bộ máy lựa hạt giống để mấy năm nay, để giúp việc thí nghiệm cho các nhà nông ta, đã mấy lần gửi giấy cho các điền chủ ta, ai có thóc giống muốn đem về thử, thì công-ty ấy cũng sẵn lòng lựa giúp cho, mà không lấy đồng tiền công nào cả. Đó thật là cái ý tốt của công-ty, có lòng kỉ khuyến cho nhà nông ta. Ta chính nên nhân dịp này mà bảo nhau lợi dụng để lựa chọn mà gây lấy cái giống lúa tốt của ta dần dần. May ra sau này, nông dân mình nhờ có bộ máy ấy mà ptép lựa chọn một ngày một tinh, hạt giống của mình một ngày một tốt, nông sản của mình mỗi mong một ngày một tố hơn và nhiều hơn, không những là đủ nuôi người trong nước, mà lại đủ sức tranh đua với người ở chốn đại thị trường, làm cho lợi nguyên trong nước ngày thêm sung dụ, cũng có một phần lớn tại đó.

Ôi! thế kỷ hai mươi này là cái thời đại máy móc, các nhà nông ở Thái-lây, toàn dùng máy cả, cầy có máy cầy, gặt có máy gặt, đập có máy đập, xay có máy xay, đã đỡ được công người, mà việc làm là nhanh chóng. Những thứ máy ấy thì vì ta phần nhiều hãy còn nghèo, chưa có thể bắt chước mà dùng ngay được. Còn đến cái thứ máy lựa chọn hạt giống này, ta thí nghiệm không mất một đồng tiền thuê nào, mà giúp cho việc làm ruộng của mình thật là to, hiệu nghiệm đã rành rành ra ở trước mắt. Vậy nếu các nhà điền chủ ta hễ được cái tư tưởng hủ lậu, cứ thấy lạ thì sợ, cái tính nết lười biếng, cứ nơi cũ mà làm, đối với cái việc lựa chọn hạt giống, dửng cổ cho là việc kì công quan thiết, mà nhận-nhiên thờ-ơ như trước, thì tiến-đô nông nghiệp nước nhà mới mong có ngày tiến bộ được.

H. T. B.

SÚNG ĐẠI BẮC CÓ TỪ BAO GIỜ

Cứ theo năm sử Trung-hoa, thì đại bác có vào khoảng năm 85 sau khi Thiện-chúa giáng-sinh, khi bấy giờ vua nước Trung-hoa dùng để đánh giặc Hồ phiên.

Về Âu-châu, thì một nhà chép sử tên là Amien Marcellin trong năm 1336 có chép rằng trong cuộc trận người Vénitiens, và người Génois đánh nhau, người Đức có dùng cho người Vénitiens hai khẩu đại-bác bằng sắt, cùng thuốc súng, và quả đạn, súng đại bắc được việc cho người Vénitiens lắm, vì chẳng những làm cho địch quân phải khiếp sợ, mà lại còn bị tổn hại nhiều nữa. Những đại bác dùng ở trước Ý-Đại-lợi là do Bar.olomée Cagliani đem về. Hoàng thân de Ferrari bị trúng một viên đạn ở ngực, rồi cho Cagliani đang phép quỷ mà hại mình.

Năm 1419, trong khi thành Constantinople bị vây, Mahomet chế súng đại bác vào thành, và chính tay Mahomet bắn lấy bay phát trong một ngày. Sang ly bắn được đạn nặng 300 livres. Quân bị vây ở trong cũng bắn ra những quả đạn nặng 150 livres.

Trong năm 1425, người Anh vây thành Meaux, và dùng đại bác mà phá tường thành. Trong năm 1434, người Đức nhờ vị đại bác mà chiếm được miền hồ Bắc nước Đan-mạch và trong năm 1493, vua nước Pháp là Charles VIII cũng nhờ về đại bác mà đánh được nước Naples.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 16 Juin 1926

Việc nước Pháp

Nước Xiêm với nước Pháp

Quan sứ-thần nước Xiêm ở Paris có gửi cho quan thống-thống Doumergue một bức thư thân-thiết của hoàng-đế nước Xiêm, và các huy hiệu về bội-tinh Chakkri.

Cuộc hội-chợ Bordeaux

Quan tổng-trưởng bộ thuộc-địa, đã làm lễ khai mạc cuộc hội-chợ Bordeaux. Có các quan toàn-quyền Carde và Olivier cũng dự lễ. Các thuộc-địa đều có dự hội-chợ ấy. Hội-chợ Bordeaux thành ra một cơ-quan làm trung-gian cho nước Pháp, và các thuộc-địa. Các nước có buôn-bán nhiều với miền tây-nam nước Pháp cũng có dự cuộc hội-chợ ấy.

Một cuộc bay

Viên đội phi-binh Lalap'e thắng được cuộc bay *Militaty Zénith*. Trong cuộc bay ấy phải bay lên một đường 1.400 kilomètres, mà mỗi giờ bay được 185 kilomètres (40 m.

Việc nước Anh

Tại hạ nghị-viện, M.Baldwin có bàn nên quay lại cái lệ làm việc mỗi ngày 8 giờ, và bỏ không khai mỏ cái mỏ bị tổn hại. Các nhà Nghị-viện lao-động tỏ ý phản kháng việc của chính phủ dự tính. Hạ nghị-viện phản-kháng một khoản của đảng lao-động xin giảm các số tiền của chính phủ sắp cho các mỏ.

Việc nước Nga

Chính-phủ Xô-viết nước Nga đáp lại bức thư của chính-phủ Anh, có nói tiền gửi cho các thợ mỏ nước Anh là do hội đồng trung ương của các hội liên-hiệp nộp, chứ không phải là tiền của chính-phủ Nga, như lời mấy quan thượng thư nước Anh nói.

Cuộc bay Paris-Tokio

Hai phi-hành-gia Pelletier d'Oisy, và Carol tới Irkoutsk ngày 16 juin.

Việc nước Nhật bản

Phi-hành gia Đan-mạch Boived khởi hành ở Tokio ngày hôm qua để trở về Đan-mạch.

Cuộc điều-đình của nước Nhật, và nước Afganistan đã tiến bộ.

Nhà ngân hàng nước Đức *German Métal Bank*, và công-ty Nhật bản *Mitsubithi* đã ký giao-kèo với nhau để lập ở Tokio một hội mới để giúp đỡ cho việc buôn bán của người Đức và người Nhật.

Việc ở Cáp-nhĩ-tân

Việc buôn lông cừu Mông-cổ, và sở đặt hai chục nhà máy rắt lông cừu ở đấy.

Đường giây thép Đan-mạch tới Vladivostok và Mãn-châu đã chữa xong.

(*Indopacifi*)

VĂN UYỂN

Cảm Tác

I

Thơ thẩn năm canh bóng với mình,
Đường xa nghĩ tới lại mình kinh.
Biết chăng non nước, thân sao nhỉ?
Da đã quyến kêu nghĩ khổ tình.

II

Da đã quyến kêu nghĩ khổ tình,
Hai hàng lệ ứa suốt năm canh.
Thân ôi, cũng gọi là người nhỉ?
Kể thấp người cao thế nỡ đành!

III

Kể thấp người cao thế nỡ đành!
Phong trần mấy sạm cả trăm khoanh.
Trông trời muốn những kêu một tiếng,
Phận hèn duyên hiu ngán nỗi mình.

IV

Phận hèn duyên hiu ngán nỗi mình,
Ai người tri kỷ hỏi nghĩa thì rày.
Cũng là nhân mất đau chân bước,
Canh cô hơn nhau vận nước thành!

Gặp bạn văn-chương

Chẳng tọ-i cũng mi-ni gặp-gỡ ở đây,
Chi-lan xin kết nghĩa tri-tri rày.
Văn-chương sá nợ ân là thế,
Nghìn dặm xa xôi đất nước này!

Tiễn bạn

Tiễn bác mà tôi lưỡng ngùi ngùi,
Kẻ Hà người Đông cách nỗi nơi.
Trăng-sa cảnh đẹp vui năm, tháng,
Xin bác đình-ninh nhớ lấy lời!

Nguyễn-văn-Hoàn, (Nam-định).

Vịnh hoa

Sinh chẳng trần-gian hẳn nợ nần,
Năm năm hẹn hẹn với đông-quân.
Muôn hồng nghìn tía phô màu lạ,
Bướm khát ong thèm một tấm thân.

Vịnh hoa rơi

Nhị rữa, hương tàn cánh tả tơi,
Còn ra chi nữa cái hoa rơi.
Nghĩ bao nhiêu lại sầu đau bướm,
Nhạt-nhẽo không bà lóe là-lơi.

Trần-đình.

Cuộc công-thái Đông-pháp

Mở số lần thứ mười bảy

Ngày 1er Juin 1926

1016 số sau này mỗi số trúng 100 đồng

(*Tiếp theo*)

59.042	75.498	86.656	100.791
59.437	76.610	86.692	100.806
60.053	76.614	86.789	100.878
60.146	76.715	86.849	100.874
60.296	76.734	87.144	100.962
60.389	76.802	87.413	101.003
60.441	76.826	87.466	101.058
60.464	76.842	87.730	101.143
60.492	76.926	87.772	101.201
60.541	76.976	87.853	101.488
60.550	76.617	87.902	101.534
60.686	76.789	88.305	101.537
60.963	76.924	88.393	101.872
61.062	76.948	88.417	101.943
61.099	77.053	88.472	102.03[illegible]
61.268	77.208	88.898	102.08[illegible]
61.502	77.286	89.341	102.1[illegible]
61.803	77.287	89.378	102.15[illegible]
62.011	77.463	89.388	102.20[illegible]
62.032	77.555	89.396	102.397
62.074	77.614	89.423	102.456
62.708	77.620	89.496	102.540
62.746	77.647	89.563	102.543
62.790	77.954	89.593	102.715
62.849	78.071	89.597	102.795
62.906	78.090	89.783	102.948
63.146	78.116	90.460	103.158
63.237	78.158	90.479	103.176
63.377	78.205	90.483	103.288
63.520	78.213	90.510	103.475
63.774	78.224	90.562	103.563
63.812	78.289	90.994	103.767
63.888	78.305	91.047	103.856
64.084	78.450	91.056	103.887
64.269	78.528	91.251	103.895
64.359	78.537	91.302	103.926
64.426	78.619	91.386	104.005
64.616	78.629	91.525	104.052
64.644	78.652	91.581	104.056
64.669	78.655	91.624	104.095
64.710	78.671	91.787	104.471
65.250	78.67[illegible]	91.[illegible]	104.657
65.290	79.125	92.[illegible]	104.[illegible]
65.346	79.195	92.095	104.951
65.514	79.289	92.207	105.070
65.612	79.306	92.623	105.007
65.678	79.336	92.646	105.040
65.895	79.384	92.710	105.402
66.141	79.504	92.946	105.431
66.201	79.582	93.080	105.635
66.221	79.743	93.366	105.818
66.605	79.803	93.435	105.850
66.739	80.272	93.439	106.002
66.898	80.343	93.932	106.070
67.46[illegible]	80.425	93.945	106.651
67.494	80.465	93.995	106.707
67.722	80.529	94.086	106.742
67.764	80.534	94.137	106.823
67.793	80.713	94.141	106.957
67.898	80.922	94.200	107.520
67.964	80.925	94.466	107.597
67.965	80.972	94.513	107.843
68.305	81.074	94.657	107.944
68.369	81.212	94.920	108.064
68.709	81.245	94.931	108.101
68.859	81.292	94.993	108.311
69.434	81.317	95.033	108.499
69.620	81.384	95.168	108.809
69.693	81.479	95.207	109.038
69.935	81.509	95.233	109.058
69.947	81.537	95.244	109.234
70.116	81.581	95.304	109.277
70.243	81.795	95.575	109.334
70.274	81.872	95.731	109.396
70.284	81.892	95.980	109.427
70.341	81.950	96.087	109.534
70.468	81.973	96.383	109.728
70.488	82.022	96.488	109.884
70.645	82.032	96.682	109.987
70.757	82.047	96.761	110.211
70.781	82.151	96.783	110.256
70.853	82.911	96.905	110.384
70.887	82.912	97.028	110.550
70.938	82.915	97.206	110.608
70.955	83.144	97.316	110.779
70.998	83.156	97.344	110.850
71.012	83.196	97.437	111.014
71.167	83.220	97.502	111.129
71.276	83.224	97.572	111.213
71.352	83.391	97.710	111.395
71.399	83.429	97.722	111.599
71.440	83.475	97.878	111.697
71.546	83.610	97.880	114.775
71.594	83.727	97.933	111.821
71.705	83.803	98.131	112.041
71.767	83.937	98.286	112.121
71.799	83.977	98.297	112.159
71.778	84.025	98.427	112.262
71.985	84.032	98.434	112.286
72.016	84.092	98.463	112.293
72.068	84.155	98.533	112.398
72.106	84.560	98.550	112.757
72.563	84.414	98.852	113.768
72.630	84.675	98.893	113.395
72.697	84.683	98.910	113.531
72.799	84.730	98.982	113.566
72.895	84.746	99.059	113.641
73.136	84.796	99.061	113.689
73.335	84.942	99.550	114.334
73.453	84.974	99.672	114.310
73.482	85.198	99.800	114.386
73.721	85.434	99.988	114.431
73.975	85.601	100.021	114.669
73.983	85.822	100.090	114.695
74.013	85.949	100.240	114.700
74.176	86.016	100.355	114.818
74.306	86.097	100.357	114.856
74.322	86.098	100.361	115.22[illegible]
74.526	86.139	100.387	115.244
74.625	86.144	100.428	115.377
74.833	86.334	100.459	115.571
74.948	86.372	100.562	115.734
75.102	86.441	100.593	115.788
75.116	86.461	100.738	115 818
75.313	86.599	100.744	115.829
75.359	86.670	100.778	116.036
116.060	118.315	120.622	122.005
116.089	118.225	120.6 6	122.142
116.096	118.251	120.753	122.324
116.104	118.442	120.868	122.332
116.107	118.486	120.898	122.494
116.146	118.552	120.956	122.477
116.184	118.759	120.963	123.498
116.247	118.626	121.007	123.600
116.508	119.119	121.105	122.892
116.603	119.462	121.127	123.624
116.685	119.518	121.358	122.649
116.692	119.544	121.442	122.689
116.730	119.620	121.515	122.777
116.887	119.990	121.522	123.794
117.072	120.217	121.615	122.838
117.138	120.344	121.636	123.150
117.358	120.426	121.696	123.209
117.715	120.433	121.956	123.325

Những phiếu quốc-trái có số ở trên này thì được lĩnh tiền tại các nhà Băng-bạc trong cõi Đông-pháp bắt đầu từ ngày 15 tháng bảy tây.

Khi tỉnh chỉ phải trừ tiền thuế nhà nước đã định mà thôi.

Các người có những phiếu ấy phải đem nộp phiếu tại Kho bạc từ bây giờ để tiện việc kiểm soát. Khi nộp sẽ có giấy biên nhận.

VIỆC HANOI

Báo tăng giá

Kể từ ngày 1er août 1926, giá bán lẻ tăng lên mỗi số . 0$04
giá bán cả năm . . . 8,00

Gửi ra ngoài cõi Bắc-kỳ, Trung kỳ và Ai-lao phải tính thêm tiền cước.

Báo sẽ in ra mỗi ngày 6 trang kể từ [illegible] trở đi, ai muốn mua báo theo giá cũ đều phải trả tiền trước cả. Còn các giấy gửi mua chịu thì bản quán không bán.

Thời-tiết

7 giờ 29 độ
15 giờ 31 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	9	90
nhì,	9	60
ba,	8	55
Thóc hạng nhất,	5	50
Bắp nếp	4	40

Giá bạc. — Kể từ ngày 16 Juin 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 1$ 30

Thị giá chứng khoán.

Ngày 15 Juin 19.6

3 %. hoàn dân		631.00
3 4/2 %. hoàn dân		865.50
6 %. vĩnh viễn 1917		421.00
6 %. » 1918		431.20
6 %. » 1920		601.65
5 %. hoàn dân 1920		691.75
6 %.	1925	93.75

Ngày 17 Juin 19.6

3 %. vĩnh viễn		45 [illegible].95
5 %. 1920		51 [illegible] 60

Tin tàu. — Tàu *Songkoa* đến 20 juin hồi 8 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong chuyến ra lần 21 giờ 7 phút 19 juin.

Tin đường sá. — Đường số 38 tỉnh Phúc-yên bị ngập mấy chỗ, cho nên ô-tô không đi lại được, trong đoạn từ Phủ Đô đến Vĩnh-yên và Đa-Phúc.

Đường 34 ở Phố-lang-thương đi Nhã-nam và đường 35 từ Bố-hương đi Nhã-nam số 2 đến đến đều phải bị ngập nhiều nơi không đi ô-tô được.

Việc tự ý trợ quyên để tăng giá viện tây. — Hội-đồng thành-phố đã định trích ở số dự-toán lấy 4.000 francs để trợ quyên và việc tăng giá đắt francs

Người sánh-sát và cớp sẽ [illegible] thành-phố 5.000 francs.

Chơ nên đổ cái chết cho tại [illegible] số-mệnh tất cả :

Nông-nỗi này mà không biết giữ vệ-sinh, thì cái chết chẳng có số-mệnh nào.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Mấy tin đồn về việc thuyền chuyển trong hàng đại-biểu — Báo *Courrier d'Haïphong* có đăng rằng :

Người ta nói rằng quan Thống-sứ Garnier quản lý Đông-dương kinh-tế cục ở Paris (agence économique de l'Indochine) sắp về hưu trí. Có người lại quyết rằng vị đại biểu ấy, không bằng lòng về những sự hoàn cải trong kinh-tế-cục, cho nên đã làm đơn xin về hưu rồi và người ta lại kể cả tên những người thay nữa, chắc là nói đến ông Cognacq và ông Pasquier. Nếu thật ông Garnier về hưu thì có lẽ ông Pasquier thay, mà ông Le Fol sẽ bổ đi Hué là nơi ông đã quyền Khâm-sứ trước.

Thuốc trừ bịnh dịch tả tiêm ở nhà thương. — Quan Đốc-lý bá cáo để nhân dân Annam biết rằng, cứ ngày thứ hai, thứ tư và thứ sáu, từ 3 giờ đến 4 giờ chiều thì tại nhà thương Annam có tiêm thuốc trừ bịnh tả không lấy tiền, chớ không phải tiêm ở tòa Đốc-lý như tin đã bá cáo trước.

Còn người Tây thì vẫn tiêm tại phòng vệ-sinh tòa Đốc-lý, vào ngày thứ ba và thứ sáu từ 10 đến 11 giờ.

* * *

Vì có tin đăng báo trong số trước, mà sáng hôm nay, n ười Tây người Nam, nhất là người Nam đợi ở tòa Đốc-lý để xin tiêm sớ đều giảm trăm người.

Tòa Thượng thẩm — Sáng hôm nay tòa Thượng-thẩm x ử những việc như sau này :

Làng mạ. — Ng-bá-Chu là lý trưởng Đương tàu thuổ, thấy người làng tên là Phạm quan-Hiệu đến xin nhượng quyền trồ rượng tàu đương tranh nhau, người ấy cứ kêu nài mãi thì Ng-bá-Chu không bằng lòng mới sinh sự lăng mạ người ta. Tòa Nam-án tỉnh Ninh-bình phạt Ng-bá-Chu 15 ngày tù và 20 đồng. Tòa Thượng-thẩm y án phạt tiền và tha cho tội tù.

Trương tuần bắt chạ h hương hội. — Ng-văn-Đông là trương tuần, không biết vì việc thù hằn gì, một đêm tay Trần-văn-Quán là chánh hương hội tên là Trần-văn Quả i đương đi ở đường trong làng, họ đến bắt trói lại. Sau vỡ mới rõ, nhận ra là chánh hương hội thì mới nói là nhầm. Đương là kẻ gian phi. Đến lúc chánh hội đi thưa thì lại nói vu cho vào nhà gái góa ở làng thông dâm, nói bắt. Tòa nam-án tỉnh Hà-nam phạt Ng-văn-Đông 3 tháng tù án treo, và 40 đồng. Tòa Thượng-thẩm y án.

Lăng mạ và đọa đầm chết. — Vũ-Khắm có một thửa ruộng mộn để v.ết vào tay bạn để cho con người cháu tên là Đoàn-văn-Uẩ , nhưng chưa cấy, khi lên chín đem người đến cấy, thì Vũ-Khắm ra ngăn sự không cho gặt rồi vu là chiếm đoạt ruộng, lăng mạ và dọa hễ cho người gặt ruộng ấy thì đâm chết. Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt Vũ-Khắm 3 tháng tù và 7 đồng. Tòa Thượng-thẩm y án.

Đào má. — Một người tên là Ng-văn-Mùi là chánh tổng làng Mai-phong, huyện Hoàn-long, tỉnh Bắc-giang giáp giới làng Xuân-tảng, phủ Yên-thế, tỉnh Bắc-giang có ngôi mộ hễ để ở đồng làng, xây bằng xi-măng chắc chắn lắm. Một hôm ra đồng thăm, thấy ngôi mộ ấy bị đào, mà đào lâu thì lấy mất, và thấy một cái giấy bổ ở đấy nói rằng đem 2000 đồng lại cho nói trong giấy thì cho chuộc. Chánh tổng thấy thế mới ngờ cho lý Tý ở làng Xuân-tảng, mới cho người đó thám tử, thì lý Tý nhận đào và nói bắn hoẹ rằng tể đem số tiền ấy thì cho chuộc đầu lâu về. Nhưng khi chánh tổng đi kiện thì lý Tý chối không nhận mà xét tự dạng thì chữ viết ở giấy lý không đúng với giấy cho lắm. Và xét không đủ chứng cớ, nên tên Nam-án tỉnh Bắc-giang tha cho lý Tý. Tòa Thượng thẩng y án tha.

Ăn cắp. — Phạm văn-Nhỏ ở là chết lò gạch hôm 24 tháng giêng năm ngoái, cho thợ đi ăn cướp một nhà giầu có ở vùng đấy lấy được trâu bò đồ đạc quần áo và tiền bạc chia nhau. Sau xét bắt được Ng-đình-Lai là thì nó thú nhận và 16 giáo những tên đồng đảng. Tòa Nam-án tỉnh Ninh-bình phạt Phạm-văn-Nhiễm 10 năm khổ sai, Trần-ngọc-Nuân, Hoàng-huy-Thiện, Hoàng-duy-Nuân mỗi tên 5 năm khổ sai, Vũ đình-Mai 7 năm khổ sai và Ng-đình-Lai 3 năm tù. Tòa Thượng-thẩm tha cho Trần-ngọc-Nuân vì không đủ chứng cớ, tăng tội Ng-đình-Lai 5 năm khổ sai, giảm tội Vũ đình Mai xuống 5 năm khổ sai và y án phạt những tên khác.

DIỄN THUẬT THÔI-MIÊN

Rạp Cinéma PALACE Hanoi, xin có lời kính cáo các quý-khách được biết tối thứ bảy 16 Juin, đúng 19 giờ 7 phút, tại bản rạp có Bác-sĩ Max. Langauer (Kara iki) diễn thuật Thôi miên. — Sự diễn thuật này do ở khoa học « Tinh-thần » mà suất hiện ra, đã có ở Âu, ở Mỹ, ở Nhật, ở Tàu. Trong nhiều khán quan hoan nghênh lắm, Bác-sĩ chỉ lấy cái lực học rất cao rộng mà nghiên cứu suy nghĩ ra thành nhà diễn thuật trở danh ở hoàn cầu, khi Bác-sĩ ra diễn thuật xi xem công lấy làm quái lạ biến hóa rất mầu, khiến người không tưởng, lại có cái vui linh hồn làm việc tùy theo mệnh lệnh của mình được. — Bác-sĩ tự biết các công việc đã qua và công việ c sẽ tới của tâm lý người ta, lại tri trú được nhiều bệnh tật hiểm nghèo cần nhiều cái cơ-quan rất đặc biệt về thì Bác-sĩ ở trong khoa học « Tinh thần » nói không xiết.

Bắc sĩ chỉ diễn có một tối hôm thứ bảy 19 juin rồi xuống tàu chở xứ sở.

Xin các quí khách quá bộ tới coi kẻo hối !!!

Cinéma Palace kính cáo

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

Số nhà 5, phố Thợ-nhuộm Giây nói 308

Coi nghiệm mau-mắn, đàm-rõi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh tiểu, bệnh đau da dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và hệ-thần, vân vân.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 8 giờ đến 9 giờ 30 chiều.

Ngày chủ-nhật, cần ngọ, cũng từ 8 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa.

5707

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương tặng đệ nhất đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về người-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said Al-cập Huế.

Ngoại khoa, hệ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM CHỨNG : Giá 1 $ 50

Phòng thăm bệnh tại HƯỜNG GIA-LONG, 23, GIÂY NÓI SỐ 236

3018

Một đạo nghị-định đổi lại việc mở trường Sơ-đẳng Sư-phạm. — Như lời bản báo đã nói trước trong một số trước kia, ngày 17 juin vừa rồi, quan Thống-sứ Bắc-kỳ đã ký nghị-định sửa đổi lại một khoản về việc mở trường tư vấn học Sơ-đẳng yếu-lược.

Nguyên cứ như nghị-định năm 1925 thì các thầy dạy các trường Sơ-đẳng yếu-lược ít ra phải có bằng Sơ-đẳng yếu lược mới được phép dạy.

Tuy cái bằng ấy rất làm thường, học sơ sượ bằng chữ quốc-ngữ trong ít lâu cũng có thể đỗ được song quan Thống-sứ nghĩ rằng những người thi đỗ trong lối khoa cử cũ đã nhiều tuổi quá thì nên miễn cái bằng Sơ-đẳng yếu lược ấy. Bởi vậy ngày 17 Juin ngài đã ký nghị-định đổi lại điều thứ 7 trong nghị định ngày 2 mai 1925 như sau này :

« Các chương giáo và thầy học là dân thuộc-địa hay bảo-hộ Pháp tại các trường tư-t ục dạy bậc Sơ học yếu-lược bin xứ (enseignement élémen a re indigène), thì ai từng giáo ít ra phải 21 tuổi, thầy học phải 18 tuổi trở lên, và phải có bằng Sơ-học yếu-lược hay là một thứ bằng trong những bằng sau này : nhất trường, bằng Sư-phạm cũ, bằng Khâu-sinh. »

Cứ như câu thứ 1 trong nghị-định ấy thì những người đỗ những kỳ thi ấy có thể được phép mở trường tư vấn học sơ-đẳng yếu lược dạy quốc-ngữ, luân lý, tập viết học, vấn và , tổng như những người có bằng sơ-học yếu-lược.

Muốn mở trường tư thì phải làm đơn xin phép, theo như các thể lệ rất giản dị đã nói ở trong chỉ-dụ ban Giám quốc ngày 17 mai 1924 và nghị-định ngày 2 mai 1925 là thể lệ thi hành tất cả các trường tư-thục.

CINÉMA TONG-A & Cie

chez Cinéma Tonkinois

Rue des Eventails

Ô HAY LÀM ! ! ! ! !

Từ 18 Juin đến 20 Juin 1926

Chiếu tích

CON GÁI BỎ-CÔI MÀ LẠI THÔNG MINH

Chia làm 8 đoạn, chiếu làm một lần

Phim anh Trung-quốc hay là thường mà phong-cảnh ở Thượng-hải

Buổi nào cũng chớp từ 18 giờ cho đến 20 giờ. Chủ-nhật và thứ năm nào cũng chớp từ 14 giờ rưỡi cho đến 16 giờ rưỡi. Xin mời các qui-khách chiếu-cố đến xem.

3009 Kính cáo

Quan Cốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gió, số nhà 33, Hanoi, ống nói 314.

Quan Bốc-tơ có cả nhà cho người đẻ, người ốm đến nằm, ai cần tại hỏi. 4/12

VẢI TRẮNG BÁN CHIỀU HÀNG

Nhà DEMANGE Hanoi có nhiều chúc bán trắng bán giá chiêu hàng :

một tấm 18m 4 $ 20

một thước 0 . 24

Thi bằng tốc-ký. — Ngày thứ tư 16 juin mới rồi, hồi 3 giờ chiều đã mở kỳ thi tốc-ký (sténographie) là lớp học của phòng Thương-mại Hanoi lập ra.

Cả thảy có 10 người học-trò (3 nữ thí-sinh và 7 nam thí sinh) ứng-thí, do bà giáo G émillet dạy học.

Hội-đồng sát-hạch có M. Aviat là thương-mại làm chủ khảo, MM. Demange, thư-ký phòng Thương-mại, Lesca quản lý đại thương-cục G.M.R. và M. Vilt thư ký phòng Thương-mại làm hội-viên.

Các bài thi có một bài âm-tả đọc những bức thư về việc buôn bán, bài trước 240 tiếng phải viết trong 3 phút (ngh a là một phút viết được 80 chữ) và bài sau 300 chữ phải viết trong ba phút (ngh a là mỗi phút 100 chữ).

Rồi những thí-sinh phải viết những chữ chép bằng p ép tốc-ký ấy ra thành chữ thư.

Cách chữa theo như sau này :

Mỗ chữ bỏ sót, hay viết thừa, hay chữ nọ v ết ra chữ kia cũng là không đánh dấu khiến cho sai nghĩa thì đánh một *faute* ; viết chữ khác tương tự thay vào hay là viết sai chữ thì đánh nữa *faute*. đánh dấu sai thì phải một phần tư *faute*

Bài nào quá 20 *fautes* thì phải loại.

Kỳ thi ấy kết-quả như sau này :

Những người đỗ kỳ thi mỗi phút 100 chữ :

Melle Le rand	nhất	Ưu hạng.
M. Đỗ-v-Thước	nhì	Ưu hạng.
Me'le Dauphin	ba	Ưu hạng.

Những người đỗ kỳ thi mỗi phút 80 chữ :

M. Vũ-v-Khué	nhất	Ưu hạng
Mel'e Tanquerey	nhì	Ưu hạng
MM Đỗ g-Luận	ba	—
Ng văn-Nhạc	tư	bình hạng
Ng-đình-Liên	năm	
Ng-văn-Liễn	sáu	

Hội-đồng thẩm xong, Mme Grémillet là bà xướng tên những người đỗ.

Trước khi giải tán, M. Aviat có nói mấy lời mừng những người trúng tuyển và khen Mme Grémillet rồi ông nói rằng sau này cuộc thi tốc-ký nên t ổ ra cả đánh máy nữa, vì một người biết tốc-ký phải biết đánh máy.

MỚI XUẤT BẢN

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển. . . . . 0 $ 15

Tiền cước thường. . 0 , 05

Tiền cước Recommandé thêm. . . . . 0 , 10

Thư và mandat gởi cho :

M. LÊ-NGUYỄN-ÚC

61. Rue du Coton

HANOI

5701

Hội Nhân-bác phát phần thưởng — Đến 9 giờ sáng ngày chủ nhật 20 Juin này hội nhân-bác phát phần thưởng cho học sinh, tại nhà trường, theo giấy số 77 gửi hàng Kèn.

Đúng ngày giờ ấy bản hội xin mời liệt quý hội-viên, cùng phụ mẫu các học-sinh đến dự lễ.

Ban Trị-sự hội Nhân-Bác kính cáo

Lời cảm ơn. — Chúng tôi xin có lời thành-kính thâm tạ các ông, các quan, các ông và các bà đã có lòng thương tới thăm viếng, đưa đ phúng v ng, cùng đi đưa đám nội-nhà, thân-mẫu, gia-thân chúng tôi tạ thế ngày 17 juin 1926 vừa rồi.

Trong khi tang-gia thì m sẩu bỉ-rồi, hoặc có điều gì sơ-xuất, x n của quan, các ông và các bà đã có lòng thương tới chúng tôi lấy làm đội ơn vô cùng.

Quan-phủ :	Houme-Phoc-Tao dit Quing-phôa-Long
Ai-nữ :	Houme-Lam-Yone
Ai-nữ :	Houme-Thị-Vỹng
Đệ :	Houme-Thêng
	Houm-Ta
Muội :	Houme-Thị-Chương
	Houme-Thị-Yến
	Houme-Thi-Thoa
Đệ-phụ :	Trần-Thị Vinh
	Đỗ-thị-Tư.

đồng bái tạ

Giải thưởng đá bóng của thành phố Hanoi. — Bến hội ở Hà-thành trước tranh-tấu lấy giải thưởng Cupu nay lại xin thêm nguyên đặt giải thưởng của thành-phố. Vậy đến chủ-nhật 20 Juin này, hồi 4 giờ 15 phút, ở bãi sông sẽ có cuộc đá thi, đo hai bộ Eclair và La Lance Hồi nào thắng sẽ được cử ra tranh đấu ngày 14 Juillet.

Đến chủ-nhật bà con ta nên đi xem cho đông trước là mua vui, sau để khuyến khích sự thao luyện ở xứ ta.

Trường Thể-dục kính cáo.

Tài tốt-nghiệp trường Pháp-chính. — Sáng hôm qua và sáng hôm nay ở trường Pháp-chính đã thi mất hai-bài vết.

Đến thứ hai 21 mới có danh sách các học-sinh được vào vấn-đáp.

Các đầu bài thi hai ngày hôm nay như sau này :

Droit public administratif

Du contentieux administratif.

Théorie générale du Contentieux administratif. Le Recours pour excès de pouvoir.

Droit financier

Du cours forcé.

Du papier-monnaie comme mode d'emprunt public.

Droit commercial et maritime

1) Enumérer les différents degrés dans la condition d'un débiteur en état de cessation de paiement.

2) Quelles sont les conditions requises pour être admis au bénéfice de la liquidation judiciaire. Ses effets, ses issues possibles.

HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

BIỆT VỚI QUYỂN MẪU RIÊNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

Ngoài quan lại. — M. Vũ thiệu-Đạm trị-huyện Yên-mỹ (Hưng yên) được phép nghỉ 3 tháng, tính năm lương.

M. Trịnh sĩ-Trinh, tri-huyện hạng ba, tòng sự tại tòa nhì, phủ Thống-sứ, nay đổi đi huyện Yên-mỹ (Hưng yên).

M. Lê-Bình, hàn lâm trước tên, (6 -1) tri-huyện hạng nhất tại huyện. Phú lương), trước có lệnh phải về tòa nhì phủ Thống-sứ, nay bị giáng tri-huyện hạng nhì, hàm hàn lâm viện tu soạn (6 -2).

M. Nguyễn-văn-Liễn, thừa phái châu Bảo-quang (Hà giang), nay đổi đi Thái-bình thay M. Nguyễn-tiến-Tu về nghỉ.

M. Lương-văn-Cai, thừa phái huyện Yên-bình (Tuyên quang), nay đổi đi châu Bảo-quang).

M. Lê-đình-Cương, thừa phái huyện Cẩm-linh (Hà dương) nay đổi đi huyện Yên-bình.

M. Đoàn thiện-Mai, thừa phái châu Tuy-vỹ (Lao-kay), nay đổi đi huyện Cẩm-linh.

M. Trần-văn-Đe, thừa phái phủ Đoan-hùng (Phú-thọ), nay đổi đi huyện Vĩnh-bảo (Hải dương).

M. Ngô-ngọc-Thụ, thừa phái huyện Vĩnh-bảo, nay đổi đi châu Võ-nhai (Thái-nguyên).

M. Ng-hữu-Trân, quản lãng Đông-ngạc, phủ Hoài-đức (Hà-đông), đã trúng tuyển số thứ ba, kỳ thi thừa phái vừa rồ , nay được bổ thừa phái hạng ba, đổi hàm tăng hát phẩm văn giai (8.2) và bổ đi Đoan hùng.

M. Vũ-văn-Thuận quản làng Cổ-nhuế-hoàng, phủ Hoài-đức (Hà-đông) đã trúng tuyển số thứ tư, kỳ thi thừa phái vừa rồi, nay bổ thừa phái hạng tư, đổi hàm chánh cửu phẩm văn giai (9 1) và bổ đi châu Thủy-vỹ (Lao-kay).

M. Phạm-v-Kỷ, quan l ng Lục-ng n, huyện G a khánh, (Ninh bình) cựu c ấn b nh, được bổ thừa phái hạng nhất, đổi hàm tăng cửu phẩm văn giai (9.2) và bổ đi châu Cẩm-đôi (Hà-giang).

M Ng- ông-Nuôn, thừa phái hạng năm ở huyện Tam-t ông (Phú thọ) nay đổi đi Tuyên quang, thay M. Ng-đức-Nhượng.

M. Ng-đức-Nhượng thừa phái hạng tư ở Tuyên-quang nay đi huyện Tam-t ông (Phú-thọ)

M. Thâm-trọng-Tân, thừa khải hạng tư huyện Cẩm-khê (Phú-thọ) nay đổi đi huyện Yên-sơn (Tuyên-quang).

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xuống Aviat — Hanoi

Có cho thuê ô-tô lịch-sự 20$ một ngày không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km đi-thượng thì 0 p. 18 một cây.

Tại hiệu BÁO CHẾ MONTÈS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm phẩm.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đánh thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et BICARBONATE dùng cho các hàng bánh có bọt.

Bấy giờ triệt để lấn tới, *Hướng-thao* giả-cách thua trận, quay ngựa bỏ chạy. *Ngũ-ngạn-nhân* thừa thế đuổi theo. *Hướng-thao* thì cho đuổi gần tới nơi, liền gò nọn ro sắt, quất to một tiếng, đánh tráng vào phía sau lưng *Ngũ ngạn - nhân*, *Ngũ ngạn-nhân* ngã ngựa mà chết.

Quách sàng-nhạc thấy bộ-tướng bị hạ, thì hễ quân *Tống* hăng hái quá, biết rằng không địch nổi, bèn chạy sang *Quảng châu*. *Phan-nhân-mỹ* rầy quân đuổi đánh, quân *Hán* thua to, chết hại rất nhiều.

Phan-nhân-mỹ đã chiếm được thành *Phá-châu*, tiến quân vào trong thành, trao bằng an-dân. Ngày hôm sau, đại-binh của *Phan nhân-mỹ* lại tiến đường tiến sang *Hạ châu*. Quan trấn-thủ ở *Hạ châu* là *Vương sàng-lắc* nghe tin quân *Tống* hèn đến, liền sang nhà bộ-tướng là họ *Tống-hiến thương-nghị mưu-kế*.

Tống-hiến nói :

— Quân-sĩ trong thành, không đầy năm nghìn. Vả quân *Tống* ngày nay kẻ thì cỏ đang bằng-hái, ta chỉ nên đóng sách cố thủ là hơn.

Vương sàng-lắc nói :

— Làm tướng cốt ở mưu kế, chứ không cốt ở võ-dũng. Bây giờ ta nên chia quân trước sau, mỗi người tiến đánh một mặt. (Còn nữa)

số 130

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tống Thái tổ khen phải, sai sứ đi sang Kim-lăng để báo Hướng-chúa và việc ấy. Hướng chúa cùng các quan triều-thần thương nghị. Tống-tể-khâu nói :

— Ngày nay Trung-quốc cường-thịnh, không vì như *Bắc, Chu* trước. Ta nên vâng mệnh sai sứ sang báo *Lưu-trình* đầu hàng, trước là khỏi gây cuộc binh-đao sau là vua *Tống* tất phải cảm tạ mà có lòng trọng-đãi vậy.

Hướng-chúa khen phải, ngay ngày hôm ấy sai sứ đem thư sang nói với vua *Nam-hán* :

« Lấy đạo mà trộm nghe cách trị « nước đời xưa, càng sức thì lấy đức « làm trọng, cùng đức thì lấy nghĩa « làm trọng. Nghĩa không đủ thì không « dám chống lại, đức không đủ thì « phải thuận theo người có đức, bởi « thế cho nên bảo-toàn được thân gia « và danh-dự vậy.

« Nay thấy họ nào có cái cơ nghiệp « của tiền-nhân ở đất Giang, Hán, « hàng ngày chỉ xa-xỉ kiêu ngạo mà « không biết tu-tỉnh.

« Tiên-từ nhà Tống từ khi mở « nước, bốn phương đều phải mến « phục. Cách khiến tướng dang binh « của vua Tống thật là thiên hạ vô « địch. Kẻ nào thuận theo, đều được « vinh phong, mà kẻ nào trái nghịch, « đều phải trách phạt.

« Vua Tống đối với tác hạ vì tình « cố-cựu, không nỡ đem quân đến « đánh, vậy có sai sứ báo tôi khuyên-« nhủ tác hạ, chớ nên ngờ những « lời cuồng bội mà bỏ cái kế lâu dài, « để đến tỏ giậy cuộc binh-đao, khiến « trăm họ phải lâm than khổ sở. Bấy « giờ dẫu muốn thuận theo, cũng đã « muộn lắm. Thuận nghịch hai đường, « xin tự âu quyết chọn. »

Lưu trình tiếp được bức thư, trao cho các quan triều-thần xem. *Long-trùng-khu* tâu rằng :

— Trung quốc đem quân đến đánh thì ta đây cũng sẽ có cách chống lại, chớ nay phòng đã làm gì được nhau. Nếu chúa-công đầu hàng thì dẫu được vinh phong, thắng qua đến chức tiết-độ-sứ là cùng, sao bằng triều-đình riêng một góc trời, để mà giữ lấy cái cơ nghiệp của tiền-nhân để lại ru ! Xin gọi khỉ quân *Tống* kéo đến, bấy giờ ta sẽ thương nghị.

Hán chúa theo lời thc thì bắt giam sứ giả và truyền lệnh sho các tướng sửa soạn binh mã, để phòng khi quân *Tống* kéo đến.

Lại nói chuyện *Hướng-chúa* nghe tin *Hán-chúa* bắt giam sứ-giả, nổi giận mà rằng :

— Nếu vậy thì thật ta lấm ơn với hắn mà hắn giờ mặt với ta, ấn là ta phải đem quân đi đánh.

Tống tể-khâu nói :

— Xin chúa-công hãy nghĩ cơn giận, lẽ hạ-thần có một kế khiến cho nước *Nam-hán* phải lập tức diệt-vong, ta chỉ việc kéo binh tay ngồi xem, chứ không cần phải khó-nhọc đến b nh-mã.

Hướng-chúa nói :

— Nhà ngươi có kế chi ?

Tống-tể khâu nói :

— Thiên-tử nhà *Tống* biết vua *Nam hán* là người hoang-dâm và độc, vẫn đã định đem quân đến hỏi tội, nhưng trước hết còn muốn bảo chúa-công viết thư dẫn dụ xem sao. Nay hắn bắt giam sứ-thần của ta, khác nào như bắt giam sứ-thần của *Tống* thiên-tử. Chỉ bằng ngày nay ta sai người đóng hòm, đem việc ấy tâu với *Tống* thiên-tử, tất sau *Tống* thiên-tử nổi giận khởi binh đến đánh. Quân *Tống* đánh quân *Nam-hán*, thật dễ như người rang cành cây khô, bấy giờ chúa-công phải đem quân đi đánh vậy.

Hướng chúa khen là phải mà bảo rằng :

— Kế ấy rất diệu !

Nói xong, liền thì sai người đi sang *Biện-kinh*, để tâu *Tống Thái tổ* về việc *Lưu-trình* đầm trái mệnh, bắt giam sứ giả. *Tống Thái tổ* bảo tả hữu rằng :

— Cái tội của *Lưu trình*, ta không thể nào mà kể cho thu cho hắn được nữa.

Tống Thái tổ lấy *Phan nhân-mỹ* làm *Quế-châu hành-dinh đô bộ-thự*, *Y tông-kha* làm phó, *Hướng-thao* và *Sử đức-tiến* làm tiền-p ong, đem hơn một vạn quân thẳng đường đi đánh *Nam hán*.

Phan-nhân-mỹ vâng lệnh lui ra, thẳng đường đem quân ruồ man, khi đến *Phá châu* hạ-trại. Quan trấn-thủ *Phá châu* bấy giờ là *Quách-sàng-nhạc*, nghe tin quân *Tống* kéo đến liền cùng bộ-tướng là *Ngũ ngạn-nhân* thương nghị.

Quách sàng nhạc nói :

— Quân *Tống* hãy nay đánh đâu được đấy, bây giờ kéo đến đất ta, biết dùng cách gì mà chống giữ lại cho được.

Ngũ ngạn-nhân nói :

— Quân *Tống* tuy xa đến đây, tất phải nhọc mệt, nên thừa thế đem quân đánh ngay, may ra có thể phá vỡ được.

Quách sàng nhạc theo lời, đem năm nghìn quân mở cửa thành tiến ra, đề cùng quân *Tống* đối địch. Khi hai bên giáp trận, tướng bên quân *Hán* là *Quách sàng-nhạc* cắp đao thúc ngựa, quát to lên rằng :

— *Tống tướng* kia, nên mau mau rút quân, nước nào có giữ bờ cõi nước ấy, nếu không thì tất có tai-vạ, sau dẫu hối lại, cũng không thể nào kịp được nữa.

Phan nhân-mỹ nổi giận mà mắng rằng :

— Đứa nghịch tặc kia không biết cái đầu xin hàng, lại còn dám nói năng càn dỡ như thế.

Nói xong, liền ngắm lại truyền bắn các tướng rằng :

— Nếu các tướng ! Ai là người dám tiến ra trước trận để bắt đứa thất-phu ấy.

Bắn chưa dứt lời thì bỗng có một tướng thúc ngựa tiến ra. Tướng ấy là ai ? tức là *Sử-tiến-đức*. *Sử tiến-đức* múa giáo xông vào đánh *Quách-sàng-nhạc*. Hai bên giao-chiến hơn ba mươi hợp mà vẫn chưa phân thắng bại.

Tướng bên quân *Hán* là *Ngũ-ngạn-nhân* thấy vậy, bằng-hái tiến ra để trợ-chiến. Tướng bên quân *Tống* là *Hướng-thao* cũng thúc ngựa tiến ra để đón đánh. Tiếng chiêng trống khua động và tiếng quân-sĩ reo hò, vang một góc trời.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(*Suite*)

La sœur Perpétue était la première villageoise venue, grossièrement sœur de charité, entrée chez Dieu comme on entre en place. Elle était religieuse comme on est cuisinière. Ce type n'est point très rare. Les ordres monastiques acceptent volontiers cette lourde poterie paysanne, aisément façonnée en capucin ou en ursuline. Ces rusticités s'utilisent pour les grosses besognes de la dévotion. a transition d'un bouvier à un carme n'a rien de heurté; l'un devient l'autre sans grand travail ; le fond commun d'ignorance du village et du cloître est une préparation toute faite, et met tout de suite le campagnard de plain-pied avec le moine. Un peu d'ampleur au sarrau, et voilà un froc. La sœur Perpétue était une forte religieuse, de Marines, près Pontoise, patoisant, psalmodiant, bougonnant, sucrant la tisane selon le bigotisme ou l'hypocrisie du grabataire, brusquant les malades, bourrue avec les mourants leur jetant presque Dieu au visage, lapidant l'agonie avec des prières en colère, hardie, honnête et rougeaude.

La sœur Simplice était blanche d'une blanc heur de cire. Près de sœur Perpétue, c'était le cierge à côté de la chandelle. Vincent de Paul a divinement fixé la figure de la sœur de charité dans ces admirables paroles où il mêle tant de liberté à tant de servitude : « Elles n'auront pour monastère que la maison des malades, pour cellule, qu'une chambre de louage, pour chapelle que l'église de leur paroisse pour cloître que les rues de la ville ou les salles des hôpitaux, pour clôture que l'obéissance, pour grille que la crainte de Dieu, pour voile que la modestie. » Cet idéal était vivant dans la sœur Simplice. Personne n'eût pu dire l'âge de la sœur Simplice ; elle n'avait jamais été jeune et semblait ne devoir jamais être vieille. C'était une personne – nous n'osons dire une femme – calme, austère, de bonne compagnie froide, et qui n'avait jamais menti. Elle était si douce qu'elle paraissait fragile ; plus solide d'ailleurs que le granit. Elle touchait aux malheureux avec de charmants doigts fins et purs. Il y avait, pour ainsi dire, du silence dans sa parole ; elle parlait juste le nécessaire, et elle avait un son de voix qui eût tout à la fois édifié un confessionnal et enchanté un salon. elle délicatesse s'accommodait de la robe de bure, trouvant à ce rude contact un rappel continuel du ciel et de Dieu. Insistons sur un détail. N'avoir jamais menti, n'avoir jamais dit, pour un intérêt quelconque, même indifféremment, une chose qui ne fût la vérité, la sainte vérité, c'était le trait distinctif de la sœur Simplice ; c'était l'accent de sa vertu. Elle était presque célèbre dans la congrégation pour cette véracité imperturbable. L'abbé Sicard parle de la sœur Simplice dans une lettre au sourd-muet Massieu. Si sincères, si loyaux et si purs que nous soyons, nous avons tous sur notre candeur au moins la fêlure du petit mensonge innocent. Elle point. Petit mensonge, mensonge innocent, est-ce que cela existe ? Mentir, c'est l'absolu du mal. Peu mentir n'est pas possible ; celui qui ment, ment tout le mensonge ; mentir c'est la face même du démon ; Satan a deux noms il s'appelle Satan et il s'appelle Mensonge. Voilà ce qu'elle pensait. Et comme elle pensait, elle pratiquait. Il en résultait cette blancheur dont nous avons parlé, blancheur qui couvrait de son rayonnement même ses lèvres et ses yeux. Son sourire était blanc, son regard était blanc. Il n'y avait pas une toile d'araignée, pas un grain de poussière à la vitre de cette conscience. En entrant dans l'obédience de saint-Vincent de Paul, elle avait pris le nom de Simplice par choix special. Simplice de Sicile, on le sait, est cette sainte qui aima mieux se laisser arracher les deux seins que de répondre, étant née à Syracuse, qu'elle était née à Ségeste, mensonge qui la sauvait. Cette patronne convenait à cette âme.

La sœur Simplice, en entrant dans l'ordre, avait deux défauts dont elle s'était peu à peu corrigée ; elle avait eu le goût des friandises et elle avait aimé à recevoir des lettres. Elle ne lisait jamais qu'un livre de prières en gros caractères et en latin. Elle ne comprenait pas le latin, mais elle comprenait le livre.

La pieuse fille avait pris en affection Fantine, y sentant probablement de la vertu latente, et s'était dévouée à la soigner presque exclusivement.

M. Madeleine emmena à part la sœur Simplice et lui recommanda Fantine avec un accent singulier dont la sœur se souvint plus tard.

En quittant la sœur, il s'approcha de Fantine.

Fantine attendait chaque jour l'apparition de M. Madeleine comme on attend un rayon de chaleur et de joie. Elle disait aux sœurs : – Je ne vis que lorsque monsieur le maire est là.

Elle avait ce jour-là beaucoup de fièvre. Dès qu'elle vit M. Madeleine, elle lui demanda :

– Et Cosette ?

Il répondit en souriant :

– Bientôt.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

LÊ-TẤT-ĐỀU dịch Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(*Tiếp theo*)

Bà *xơ Perpétue* thì là một gái quê-mùa rất tầm-thường, thô-thiển, đi tu cửa Chúa cũng như gái khác đi vào ở làm tôi-tớ cho người-ta vậy. Người ấy đi tu cũng như là đi làm bếp. Cái hạng người như thế không hiếm. Các dòng tu thường để-dãi mà thâu-dụng cái hạng đồ-sành, đồ-đất nặng-nề cục-kịch đó, đổi ra bà *xơ* bên dòng thánh *François* cũng được, mà đổi ra bà *xơ* bên dòng thánh *Ursule* cũng được. Những hạng quê-mùa đó thật là đắc-dụng trong các việc nặng-nề ở chốn tu-hành. Người chân-bò mà sang làm thầy-tu, thì không lấy gì làm xuống trăm lên bổng cho lắm; bước có một bước tới nơi; cái dốt-nát của nhà cày-cuốc với cái dốt-nát của nhà khổ-hạnh cũng na-ná tương-đồng. Cái áo làm-ăn, buông rộng nó ra một chút, thì nó thành ngay ra cái áo của thầy-tu thôi mà. Bà *xơ Perpétue* là một bà mụ dầy-dà, quê-quán ở *Marines*, gần *Pontoise*, nói tiếng thổ-âm, luôn miệng cầu-kinh, mà cũng luôn miệng lẩm-bẩm, thuốc-thang cho người bệnh thì tày mặt, ai sùng đạo thì chén nước lã được nhiều đường, ai giã-dối thì cho ít, gay-gắt với kẻ đau, cầu-nhàu với người sắp chết, tự-hồ đem Chúa-Lời mà ném vào mặt người-ta; miệng cầu-kinh thì gắt-gông thật là ném gạch vào người hấp-hối, trắng-trợn, ngay thẳng mà mặt lúc nào cũng đỏ như người say rượu.

Đến như bà *xơ Simplice* thì nước da trắng-bệch như là sáp nặn. Hai bà ở gần nhau, khác nào một cây bạch-lập ở bên cây nến đỏ. Ông thánh *Vincent-de-Paul* có mấy câu thần-thế sau này, mà là cái hình-dung những bà-mụ coi việc làm phúc, thật là những câu văn phong-lưu mà lại khéo cầm-chừng: « Lấy nhà người bệnh làm nhà tu; lấy phòng nhà trọ làm phòng cầm; lấy nhà-thờ chung của xứ làm giáo-đường riêng; lấy các đường các ngõ, các phòng-bệnh nhà-thương làm nơi thường sinh-hoạt của người tu-kín; lấy sự vâng-lời làm tường; lấy sự sợ-chúa làm song sắt; lấy cách e-lệ khiêm-tốn làm khăn phủ-mặt. » Bà *xơ Simplice* chính là một cái kiểu-mẫu của những bậc tu-hành mà tả chân-dung ra đó. Không ai mà đoán được tuổi bà, đã hình như đi-vãng thì chưa bao-giờ bà có tuổi thanh-niên, mà tương-lai thì không bao-giờ bà đến buổi già-nua lụ-khụ. Thật là một cá-nhân — dây ta không dám dùng chữ phụ-nhân — điềm-đạm, đoan-chính, vui-vẻ, mà lạnh-lẽo, không nói dối ai bao-giờ. Hiền-lành quá đến nỗi hình như cây lau, ống sậy; vậy mà vững-vàng như đá. Khi bà rờ đến mình người bệnh thì ngón-tay bà nhẹ-nhàng, thanh-tú. Trong tiếng nói của bà tự-hồ có ve im-lặng. Bà chỉ nói vừa đủ cho người-ta nghe, cái giọng bà ở trước kẻ thù-tội thì ra giọng người thay Chúa-Lời mà khuyên-giải; ở những nơi hội-hữu, thì thật là tao-nhã để nghe. Cái tử-tế ấy đi với cái áo dài thâm bà mụ kia cũng hợp, cái da nhỏ mà bận đồ nâu-sồng thì tự-hồ nhắc luôn cho mình phải nhớ đến trời. Cái thiện-chúa của bà *xơ Simplice* ở trong cái chân-dung của bà *xơ Simplice* có một chỗ yếu-điểm ta đã nói rồi, là không hề bao-giờ bà có nói dối, không hề bao-giờ bà có vì lợi riêng nào, hoặc có vì thưởng-phạt mà nói ra một điều gì lại chẳng phải là điều thật, một điều hợp với cái chân-lý thiêng-liêng; đó là cái đặc-sắc trong đức-hạnh bà. Bà nổi tiếng trong giáo-hội cũng bởi cái nết thật-thà không bao-giờ suy-chuyển đó. Ông thầy-dòng *Sicard* nhân gửi thư cho ông *Massieu*, là một người vừa câm vừa điếc, có nói đến bà *xơ Simplice*. Chúng-ta thường thì dâu bẩm-tính chân-thật, ngay-thẳng, tinh-khiết thế nào mặc lòng, xét trong lương-tâm cũng có một đôi khi đã nói sai, nói dối về việc không quan-trọng lắm. Đến như bà này thì thật là không. Đa gọi là nói dối, không có câu nào là câu nói dối nhỏ, không có câu nào là câu nói dối vô-hại. Nói dối tất là một sự xấu. Đã nói dối, không có nói dối ít. Ai mà đã nói dối, thì nói dối hết cả câu nói dối; nói dối chính là cái mặt thăng qui; thằng qui nguyên có hai tên, một tên là thằng Qui, một tên là Nói-dối. Đó là cái ý-kiến của bà. Bụng bà nghĩ làm sao thì tay bà làm như vậy. Bởi thế mà bà thanh ra có cái vẻ trong, về trắng mà ta đã nói rồi, trong trắng đến nỗi tôi ca khi trong khi trắng ấy ra cặp mọi, ra hai con mắt của bà. Cái miệng cười của bà trắng, con mắt nhìn của bà cũng trắng. Trên cái kính lương-tâm đó, không có cái mạng nhện nào, không có cái bụi-bặm nào. Khi bà mới vào thụ-pháp ở dong thanh *Vincent-de-Paul* thì bà đã cố-ý chọn lấy cái pháp-danh đó. Nguyên ngày xưa bà thánh *Simplice* xứ *Sicile*, chính là cái bà thánh, vốn mình sinh ra tại thanh *Syracuse*, thì nhưt-định không chịu nhận rằng sinh ra ở *Ségeste*, dành chịu để cho người-ta xẻo hai vú đi, còn hơn là khai man chỗ chôn-rau để mà lấy sống. Cái bà thánh ấy, thật là xứng-đáng làm đỡ-đầu cho cái linh-hồn ấy.

Khi bà mới vào tu, bà có hai tật về sau bà chừa đi được cả. Một tật thích ăn của ngọt, với một tật hay nhận thư-tín của thân-nhân. Về sau bà chỉ ưa đọc có một quyển sách kinh in bằng chữ lớn và chữ *la-tinh*. Bà không hiểu tiếng *la-tinh*, nhưng bà hiểu quyển sách.

Bà *xơ* ấy đem lòng thương-mến nàng *Fantine*, ý-chừng là bởi bà đoán biết rằng trong con-người ấy có một cái mầm-rễ đạo-đức ẩn-nặc không phát-lộ ra ngoài, cho nên sau bà có ý ân-cần thuốc-thang cho thị ấy.

Ông *Madeleine* nguyên có gọi riêng bà *xơ Simplice* mà dặn-dò căn-vặn, nhờ bà coi-sóc hộ cho nàng, cái giọng ông nói hôm ấy, về sau bà nhớ mãi.

Khi ông nói với bà *xơ* xong rồi, ông lại đến gần *Fantine*.

Mỗi hôm *Fantine* mong ông đến, như là mong cái ánh-sáng mặt-trời vừa vui vừa ấm vậy. Thường nàng hỏi các bà *xơ*: Khi nào có quan thị trưởng ở đây thì tôi sống mà thôi:

Hôm ấy nàng sốt nhiều. Ông vừa vào tới, nàng hỏi ngay:

— *Cosette* đâu?

Ông cười mà rằng:

— Nó sắp tới.

(Còn nữa)

Nghề tẩm tang là một mối lợi rất to

Khi nóng quá độ ở ba tuần tháng năm, tây làm cho tiêm yến nào đi rồi sinh ra nhiều thứ bệnh nặng nề như người ta vậy. Trong bốn thời kỳ đầu, tằm mới nở thì hình như chịu nổi gió nồm; đến thời kỳ thứ năm thì không thể chịu nổi gió ấy, trên làm trong độ ấy đến là hỏng to vậy.

Nhất là sự sinh sản của tằm lại càng bị hại vì khi nóng lắm. Bao nhiêu trứng ấp trước khi hàn-thử-biểu lên cao, cũng sử hồ, thấn thì nở, nhưng những con ngài thì không đủ sức dài thẳng được vỏ trứng mà ra, rồi chết ở trong trứng cả.

Còn những trứng để trong khi trời nóng thường trong mà không có ngài.

Sau nữa những con bướm bán ở mùa ấy, sự giao cấu cũng không yếu, rồi trứng để cũng đẻ ít, cứ tính số trung bình thì thường là bốn trăm cái trứng, mà khi ấy thì chỉ được năm mươi và nhiều khi lại kém nữa.

Người ta lấm làm không có cách gì tằm để chống với khi nóng khi lạnh đến và quá 40 độ, sử dụng hồ tay ngồi chịu sự thiệt hại vì khi trông mà sinh ra, nhưng mà trong mấy tuần lễ, khi khí trời ẩm thấp và nhiều khí điện, không nóng lắm, mà cũ kha cũng, thì chúng ta cũng có cách chống chọi lại được, cách ấy chúng ta sẽ nghiên cứu đây.

Trước hết chúng ta phải chịu khó, giữ vệ sinh để giữ gìn cho người cũng chẳng khác gì. Có vệ sinh để giữ gìn cho sạch vật. Nuông cách trên chẳng chịu với khí trong cũng thật là có ích cho lắm.

Khi trời nóng và ẩm, chúng ta khó chịu, là vì trong mình mồ hôi cứ chảy luôn, chớ không bốc hơi ngay để làm cho khí nóng trong mình đi đi. Chúng ta cũng hơi giống cái bình đất đựng nước để hàng ra chỗ gió, làm cho mát nước chứa ở bên trong, khi đứng gió thì chúng ta dùng quạt ha, là quạt điện để làm gió.

Không phải tôi bàn rằng phải sắm cho mỗi con tằm một cái quạt hay là máy quạt điện ở trong buồng tằm: Ở xứ Bắc-kỳ các nơi thôn quê đã có điện ở đâu mà đặng. Nhưng cũng có cách làm cho buồng tằm mát được tới trên chiếu của và cứ để trong màn tế thì mồ hôi trong ra, rồi theo mình mình hay là làm cánh cửa chớp để cho bóng nắng cho tằm. Trong nhà nuôi tằm của sỹ canh công, người ta cũng đặt những lá sưởi, khi nắng trời, tai dùng rơm hay là cỏ khô đốt lên lom nhom ở trong lò sưởi. Khi tằm của ngon lên ấy làm cho rio khi tằm hấp ở trong buồng vì tằm đã mồ hôi mà sinh ra và làm cho không khí ít ẩm ở ngoài vào trong buồng nữa.

Tuổi cũng chưa đủ. Khi trời nóng chúng ta phải ngồi xa nhau ra để tránh khỏi cái hơi nóng ở trong mình người bên cạnh. Những người chăn tằm phải để tằm ở xa nhau như thế, trong nong phải để thưa tằm ra, đừng có xếp đóng như thế ở trong thùng. Tằm thế bớt đẻ, ra mồ hôi cũng đỡ. Nếu con nào ra bệ đau không chịu ăn, bò ngủ ngồi ở trên lá dâu, là đái ra, người chăn tằm đỡ nhận biết ngay, bắt ngay lấy nó (lấy đầu gắp chớ đừng đáng ngón tay), rồi đốt ngay đi, để giết cho tuột cái nọc truyền nhiễm. Vậy không nên quản trong cân 100 con bướm để nghĩa là chừng độ 40000 con tằm, đến tuần lên nhất khi nuôi được 19 hay là 20 ngày, thì phải đúng 40 cái nong, đường kính phải 1m20.

Khi gió bão, những người chăn tằm đứng theo thói hại, lấy nong khác mà dạy lên các nong tằm. Tằm thế ra hết vào và ra mồ hôi đã khô. lại bị cho kín như thế thật là ngạt hơi ở trong hòm, rồi sinh bệnh ra ngay. Người chăn tằm không biết lỗi tại mình lại còn oán thân rằng trời làm hại.

Khi trời nóng và ẩm, chúng ta ăn không ngon miệng. Cơ thể của chúng ta tự nhiên theo một cách sinh hoạt khác, vì chúng ta không cần phải ăn nhiều để chống chọi với khí lạnh nữa. Tằm thì khác thế, hình như trời càng nóng thì ăn lại càng ngon miệng, vì rằng sức không được lâu và phải cần ăn cho nhiều cho kịp cái độ lớn thường trong cái khoảng thì giờ rất ngắn.

Người chăn tằm phải học tiết sự ăn cho tằm. Nếu tằm ăn nhiều quá, thì nó không phát tiết đi kịp nước chứa ở trong lá dâu, tí vì của nó một đi, rồi mắc những bệnh ghê gớm như bệnh « tằm ghẻ » và bệnh « tằm trong » mà chết. Vậy trong khi trời nóng nực quá, thì giờ nông phải bớt sự ăn của tằm, phải làm thưa bữa ăn ra, bữa trưa và bữa chiều thì bỏ hẳn, đến bữa mai tằm cho ăn là cũng được.

Ngày thường thì năm bữa ăn của tằm phải đúng vào hồi 3 giờ, 6 giờ, 15 giờ, 18 giờ và 21 giờ; khi trời nóng, thì phải cho ăn vào khoảng 3 giờ, 6 giờ, 10 giờ, 17 giờ, 20 giờ và 23 giờ. Tí vì con tằm được ngủ khi giữa trưa, chứ không nghỉ khi nửa đêm. Làm như thế thì người coi việc nhọc thân lắm, ban đêm phải dậy luôn chăn là phiền não, nhưng thế mới là trước rằng chỉ thấy được nhiều lợi nhờ sự khéo nuôi ấy, thì người ấy cũng hả lòng hả dạ.

Tự do diễn đàn

Phải có thực hành mới được

Ở trong một cái xã-hội nước nên hèn, dân còn khốn, một trăm cái, rái gì cũng thua sút kém người như xã hội Việt-Nam ta hay giờ biết bao nhiêu là việc nên làm hoặc là việc phải làm, ai cũng biết, ai cũng nói là nên làm, là phải làm mà chưa thấy có việc gì thực hành được cả.

Nhưng kể nếu mình-mình không biết việc gì nên làm thì không nói. Còn những kẻ biết việc cần nên làm mà chưa thấy làm là tại làm sao? Đi ! cái gốc chỉ tại hai chữ « do-dự » chứ ở đâu xa. Phàm việc ở trên đời, không cứ việc to, việc nhỏ, việc gì cũng thành ở quả-quyết mà thôi ở do-dự. Nay mình muốn làm một việc gì cũng như người đi rừng muốn giết một con cọp, mà lại ngần-ngừ run sợ, chứ không hăng-hái sấn-sổ mà tuốt gươm ra đâm ngay, chỉ súng ra bắn ngay thì không những không giết nổi nó, mà nó lại nhảy tới mình trước, cắn ngay cho mình, mình có nguy không? Ấy chính thế đấy, không cần phải dài dòng văn-tự kể lể những cái ví-dụ làm chi.

Sách Luận-ngữ dạy rằng: « Kiến nghĩa bất vi, vô dũng giả » nghĩa là: thấy điều phải mà không làm, là không mạnh bạo. Người ta sở dĩ chưa trương được muôn vật, cũng được vui, dạy được sự-tử, bắn được nai, lấy được hổ, là nhờ cái tính mạnh bạo, nay không mạnh bạo có phải là người không? Mà cái làm cho mạnh bạo, là sự quả-quyết, vậy người con gái lăng-lơ đáng ghé bao nhiêu, thì người con trai quả quyết cũng đáng yêu bấy nhiêu, thực là phải lắm.

Đức Thánh-Không lại dạy rằng: « Triêu văn đạo, tịch tử khả hỉ » nghĩa là: buổi sáng nghe được điều phải, buổi chiều có chết cũng đang. Mới nghe được điều phải mà biết nó là phải, có chết, cũng còn đang, huống chi đã biết rằng phải rồi, mà đã biết đến làm được, điều phải nữa, nếu có chết, lại càng đang làm. Nhưng bao giờ lại thế, nghe được điều phải, sắp có chết ngay, mà làm được điều phải, lại càng sống giải; đừng có sợ chết. Cái chết chỉ lèo lẹt anh kèn, chứ câu đam tê tèo mấy người giỏi. Những người giỏi muốn chết tức nào thì chết, chết đi là hóa, chứ không phải cái chết làm cho chết được người ấy. Ở đời nào, nước nào cũng vậy, những kẻ anh-hàng nghĩa-sĩ đi có chết non bao giờ, mà còn họ chết non, sao mình nỡ nhìn, để mước, kẻ hèng ho, bốn nghìn năm mà cũng được biết tên, biết họ, biết việc hành động của họ thế nào?

Ở trên đời này, còn có cái gì phải hơn cái chết, mà cái chết đối với việc nghĩa, lại là cái nợ nần, vậy thì những kẻ muốn dụng công to làm lớn, bỏ ích cho đồng bào, ảnh hưởng cho thế-giới, sau chỉ cần tiền tiêu cần. Ho hè gì lấy nó để mong đi mà chẳng cái nợ ấy lại? Cần nhứng là thường nói « sự thành ở quả quyết nhi hại ư do-dự » Nay muốn thực hành, phải quả-quyết đi.

Trường-Sơn Ng duy-Tinh

MAO-SENG

57, Rue Jean-Dupuis Phố Mới), Hanoi

Mấy nói số 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, công, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

« Qui-khách có dùng, xin mời hiệu cho. »

3013 MẠU-THỊNH kính cáo.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng đỏ đầy, đau đớn đầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$ 10

Có bán tại : Nhà Bà chuông, Hanoi

3005

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3009

CUỘC THI Ô-TÔ TRUNG BẮC-KỲ

Xe ô-tô 12 c.v. ROLLAND-PILAIN

Khởi-hanh ngày 5 Juin hồi 13 giờ

tới ngày 6 Juin hồi 11 giờ 6

Đi đường cả thảy mất 22 giờ 6

Kể cả lúc qua đò, lúc đỗ, lúc lấy dầu, lấy nước

Đỗ đồng mỗi giờ được 59 km.

Nhanh hơn lần trước được 3 giờ 6.

Đi nhanh như thế là nhờ về dầu Spidoléine *rất tốt, và đèn* Marchal *rất sáng.*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Un plan de vie

Marche deux heures tous les jours, dors sept heures toutes les nuits; couche toi dès que tu as envie de dormir, lève-toi dès que tu t'éveilles; travaille dès que tu es levé. Ne mange qu'à ta faim, ne bois qu'à ta soif et toujours lentement. Ne parle que lorsqu'il le faut, n'écris que ce que tu peux signer ne fais que ce que tu peux dire. N'oublie jamais que les autres comptent sur toi et que tu ne dois pas compter sur eux. N'estime l'argent ni plus ni moins qu'il ne vaut. C'est un bon serviteur et un mauvais maître.

Pardonne d'avance à tout le monde, pour plus de sûreté; ne méprise pas les hommes, ne les hais pas davantage et ne ris pas outre mesure, plains les. Songe à la mort tous les matins en revoyant la lumière, et tous les soirs en rentrant dans l'ombre. Quand tu souffriras beaucoup, regarde la douleur en face; elle te console d'elle-même et t'apprendra quelque chose.

Efforce-toi d'être simple, de devenir utile, de rester libre, et attends, pour nier Dieu, que l'on t'ait bien prouvé qu'il n'existe pas.

Alexandre Dumas fils.

Une prédiction réalisée

Ma mère, étant encore enfant, revenait un jour de promenade sa servante la conduisant par le bras.

Deux bohémiennes l'accostent, lui prennent la main, lui prédisent toutes sortes de bonheurs et, comme vous le pensez bien, de la fortune (il y avait une certaine ligne qui le disait et ne mentait jamais); une vie longue et heureuse, comme l'indiquait une autre ligne, aussi véridique que la première.

Ma mère écoutait ces belles choses avec un plaisir infini, et les croyait peut-être lorsque la femme lui dit:

« Mademoiselle, approchez vos yeux; voyez-vous bien ce petit trait-là, celui qui coupe cet autre?

— Je le vois.

— Eh bien! ce trait annonce... Quoi?

— Que si vous n'y prenez garde, un jour on vous dévalisera. »

Oh! pour cette prédiction, elle fut accomplie, ma bonne mère, de retour à la maison, trouva qu'on lui avait coupé ses poches et volé son argent.

Diderot.

Cách xử thế

Ngày nào con cũng phải đi hai giờ, đêm nào con cũng phải ngủ bảy giờ, khi buồn ngủ thì đi ngủ, khi đã tỉnh thì dậy ngay, mỗi khi đã dậy thì phải đi làm việc. Chỉ ăn cho đến no, nếu cho đó là vật và bao giờ cũng từ từ thong thả. Lời nên nói hãy nói, điều gì có thể nói được hãy viết, việc gì có thể nói rõ được thì hãy làm. Nên nhớ luôn luôn rằng, mọi người trông cậy vào con, cứ tin cho nên ý lại vào họ; Tiền bạc đáng thế nào thì chỉ nó thế ấy, biết dùng nó thì hay, để cho nó dùng được mình thì dở.

Nên dong thứ cho tất cả mọi người, hay là tốt nhất thì hơn nữa; chớ khinh ai, đừng ghét ai, đừng khắc nên cười chê ai quá, phải thương họ.

Sống nào cũng vậy, khi trông thấy ăn năng, chiều nào cũng thế, khi vào trong tối, con nên nghĩ đến hoặc « Thần chết ». Khi nào con phải đau đớn, con cứ lấy làm thường, tự-khắc nó yên ổi con và dạy bảo con được điều hay.

Con nên cố sức ở cho dễ-dàng, tức nhiên người hiền tài, giữ lấy Tự-do, và hãy đợi khi nào có làng chắng tỏ rằng rồi hãy cầu là không có Giời.

Ê-Đ.-Lương-Tông.

Lời đoán hóa thực

Mẹ tôi khi còn nhỏ, một hôm lúc đi chơi về, cùng người hầu khiêng tay cùng đi.

Có hai mụ vẻ lại đón hỏi mẹ tôi cầm lấy tay mẹ tôi mà đoán rằng:

« Cô sẽ được vạn sự vui về, cô sẽ được giàu có (đây xem cái gạch này thì biết, không đời nào sai được); cô sẽ được sống lâu và sung sướng, đây xem cái gạch này thì biết rõ ràng cũng như xem cái gạch vân rồi.

Mẹ tôi nghe những lời nói phỉnh ấy, vui mừng khôn xiết và có lẽ cũng tin là thực, thì một mụ lại bảo:

« Đây mẹ cô giẽ gần mà xuống mà xem; ô có thấy cái gạch này nó đi ngang cái gạch này không?

— Có.

— Đó cái gạch ấy nó báo cho biết rằng..

— Rằng sao?

— Rằng nếu cô không cẩn thận thì có ngày họ lấy cắp của cô.

Ôi! Cái lời đoán ấy thực thế, mẹ tôi khi về đến nhà thấy đã bị cắt tai và mất cắp hết cả tiền.

Song nam Nguyễn-v.-Thuộc.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Lạc đường lỡ bước

Vào khoảng độ canh một, trên gác giảng sao chưa mọc, mây kéo mịt mù, ngoài ngọn gió đưng cành hay tiếng dế kêu sương, không còn có tiếng gì khác nữa. Lác lẩy đường xa tuềm có một chàng niên-thiếu đang mải miết đi, thỉnh thoảng chàng lại đứng dừng lại, ngẩn mặt trông giời hay nhìn về lối cũ vừa qua mà dằng mình, song cái dáng mình ấy không thể nói rõ được là làm. Nên nhớ luôn luôn rằng, mọi người trông cậy vào con, cứ tin cho nên ý lại vào họ; Tiền bạc đáng thế nào thì chỉ nó thế ấy, biết dùng nó thì hay, để cho nó dùng được mình thì dở.

Nên dong thứ cho tất cả mọi người, hay là tốt nhất thì hơn nữa; chớ khinh ai, đừng ghét ai, đừng khắc nên cười chê ai quá, phải thương họ.

Sống nào cũng vậy, khi trông thấy ăn năng, chiều nào cũng thế, khi vào trong tối, con nên nghĩ đến hoặc « Thần chết ». Khi nào con phải đau đớn, con cứ lấy làm thường, tự-khắc nó yên ổi con và dạy bảo con được điều hay.

Con nên cố sức ở cho dễ-dàng, tức nhiên người hiền tài, giữ lấy Tự-do, và hãy đợi khi nào có làng chắng tỏ rằng rồi hãy cầu là không có Giời.

Ê-Đ.-Lương-Tông.

Lời đoán hóa thực

Mẹ tôi khi còn nhỏ, một hôm lúc đi chơi về, cùng người hầu khiêng tay cùng đi.

Có hai mụ vẻ lại đón hỏi mẹ tôi cầm lấy tay mẹ tôi mà đoán rằng:

« Cô sẽ được vạn sự vui về, cô sẽ được giàu có (đây xem cái gạch này thì biết, không đời nào sai được); cô sẽ được sống lâu và sung sướng, đây xem cái gạch này thì biết rõ ràng cũng như xem cái gạch vân rồi.

Mẹ tôi nghe những lời nói phỉnh ấy, vui mừng khôn xiết và có lẽ cũng tin là thực, thì một mụ lại bảo:

« Đây mẹ cô giẽ gần mà xuống mà xem; ô có thấy cái gạch này nó đi ngang cái gạch này không?

— Có.

— Đó cái gạch ấy nó báo cho biết rằng..

— Rằng sao?

— Rằng nếu cô không cẩn thận thì có ngày họ lấy cắp của cô.

Ôi! Cái lời đoán ấy thực thế, mẹ tôi khi về đến nhà thấy đã bị cắt tai và mất cắp hết cả tiền.

Song nam Nguyễn-v.-Thuộc.

Hiệu kim-hoàn

昌 進

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu cố lại sẽ sửa sửa, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì. 3222

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nào mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT:

Thượng hảo hạng	62 $ 00
Hạng đi đường xa B.	52 .00
Hạng đi đường xa A.	50 .00

XE-ĐẠP ALCYON:

Thượng hảo hạng	60 .00
Hạng đi chơi	52 .00
Hạng đi đường xa	48 .00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »: 40 .00

3036

Thế nào là bệnh trĩ?

Bệnh trĩ là mọc mụn trong đại chảng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót một nhọc, sau khi đại tiện lại thấy rạ ruyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chảng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho bạn tụ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

Thỉ khoa y-sinh

26, Phố hàng Buồm, Hanoi

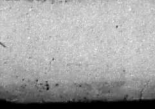
6015

Nếu ai mắc phải bệnh tinh ở lậu và giang-mai đã lâu hay mới, ở nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không tại về đường sinh dục nên tới tức đăng thuốc của hiệu Y-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bản thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tạ ở nếu nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức giang, 63, phố hàng Bồ và ở Sinh hiệu Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ. 3022

QUÀ TẾT

Nhân dịp tết bản-hiệu không biết lấy gì tỏ lòng cảm ân các ngài, vậy nay xin kính biếu tập diễn-thuyết của ông Phan-chu Trinh, nếu ngài nào đã có rồi, khi gửi thư lấy hàng xin cho biết, diễn-thuyết của ông Phan-chu Trinh, tập Pháp-Việt xin thay bằng mấy thứ sau này: tập ý các ngài chọn. Tập việc ông Phan-bội Châu, tập Pháp-Việt xin thay bằng mấy thứ sau này: tập Nam Quốc-Dân, Việt-Nam Quốc-Hồn, Việt-Nam Quốc-Tế và đề-huề, tập Việt Nam Minh Trí, Việt-Nam Nhân-Dân, Việt-Nam Quốc-Tế và đề-huề, tập Việt Nam Minh Trí, Việt-Nam Nhân-Dân, Việt-Nam Quốc-Tế và đề-huề, tập những tân-thư và dư luận về ông Phan-bội Châu, to đến tập những tân-thư và dư luận về ông Phan-bội Châu, to đến thương-nước của ông Nguyễn-thượng-Hiền. Nay kính thương-nước của ông Nguyễn-thượng-Hiền.



NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH

Bottier - Chapelier

7, Rue des Caisses Hanoi

3033

Nhân dịp Tết, giá trong catalogue của bản hiệu hạ 5 %.

Luyện tập quốc-văn

Thiếu-niên ta có nên buồn không?

Thơ nào khi mới chôn rau,
Đã mang tiếng khóc ban đầu mà ra!
Đầy là một cảnh ở trong chuyện
Tái-sang-còn là cái cảnh con người ta lúc mới ở trong lòng mẹ chửi ra mà chào đời bằng tiếng khóc oe oe!
Một đứa hài-nhi kia mới lọt lòng mẹ ra chưa biết cái đời là cái chi mà cũng biết nhảo đời bằng tiếng khóc! Cái tiếng khóc đó là cái bản-hiện nó báo ta cảnh đời là một bể khổ vậy. Chao ôi! cảnh đời quả là một nơi bể khổ thật! đáng buồn lắm! đáng chán lắm!

Phần nhiều thiếu-niên ta ngày nay mới nảy ra một cái phong-trào buồn đời ấy-rồi, chán đời cho đời là một nơi trần-luỵ, là một bể thảm, hễ thở câu văn ra là sầu là não. Vì cái tư-tưởng « cao thượng » như thế mà ta đã được mục đích lắm cái tấn kịch rất bi-ai. Có lắm kẻ trông về mặt rất sầu-não, họ lấy thế là cao thượng — thường họ tự công-nhận họ là cao-thượng không những gắng mà lại phô với bà con quen thuộc mình là người « đa-tư, đa-lự » là kẻ « chán đời » đấy!

Phải, vẫn biết cảnh đời là buồn thật như trên kia đã nói. Nhưng ta phải biết cái buồn đó có hai hạng: một hạng là buồn cao-thượng một hạng là buồn tiểu-nhân. Thế nào là buồn cao-thượng? Như một nhà chí-sĩ nọ buồn vì một cái sự-nghiệp của mình chưa đạt tới mục-đích hay cái lòng mình không ai tỏ. Lại một nhà võ-sĩ kia buồn vì một trí chiến thu quân về thấy thương-hại, kẻ chết, người bị thương, vân vân.. Hai cái buồn đó là buồn cao-thượng mà nó lại làm phấn-khởi tâm-trí mình lên kỳ cho mình đạt tới mục-đích. Còn cái buồn mà phần nhiều thiếu-niên ta ngày nay là mong sau nhà rộng cửa cao, bộ cánh thật « mốt », vợ thực đẹp, lương tháng vài ba chục, một đôi rim người hầu kẻ hạ để ra đường còn hãnh diện với bà con ta là người có chức phận đấy! Cái buồn này là tiểu nhân đấy! Ấy chỉ vì thiếu-niên ta mơ-hồ như thế mà không đạt tới mục đích dù có thì hay không — nên sinh ra buồn, ra yếm-thế. Xét ra cho kỹ thiếu niên ta ngày nay tâm-trí chưa định, cách xử-đoán chưa được quyết, sự giao-tế ở trong xã-hội chưa được tinh-tuyệt cho lắm; vì thế mà sinh ra buồn, ra nhàn đời. Phàm thiếu-niên ta ngày nay ai là người không biết cái vận-mệnh nước nhà đang phải lúc cạnh-tranh này còn mớp lợi lẫn nhau, xâu xé lẫn nhau như thế thì còn ngày nào mà mở mày mở mặt với đời được.

Anh em thiếu-niên chí anh em đã biết cái quang-cảnh của các bậc thượng-lưu nước nhà là thế đó thì anh em phải làm thế nào để sau này ta có đủ tư-cách hoàn-toàn ra cải-cách việc đời, chứ cứ dắt nhau từng đàn xuống cái « hang buồn » để mua lấy cái chết ư? Anh em phải biết rằng tạo-hóa sinh ta ra cốt không phải để làm một « thằng phỗng » hay một « con mọt » để ăn hại đời đâu. Đời là một cái bổn phận người đời phải làm đấy đủ bổn-phận, tức là ta người « không bổn-phận », là « con mọt » của xã-hội, của quốc-gia, của nhân quần!

Cái tuổi thiếu-niên là cái tuổi hăng hái, là cái trụ cột của xã-hội, của quốc-gia về tương-lai này phải làm thế nào cho ích-quốc lợi dân. Ta chớ có « đa-tư, đa-lự » quá; cái đa-tư đa lự là cái hại to nó làm cho ta ra một ngày một suy kém. nó làm cho tâm-trí ta không tiến-bộ được. Vậy anh em thiếu-niên ta ai là người buồn, yếm thế nên tỉnh ngộ mau mau mà trông bạn năm châu đang hăng-hái tiến thủ ở trên chốn vũ-đài cạnh-tranh kịch-liệt kia kìa!

Ng-văn Hoan (Nam định)

忠孝節義女

Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

I. — Song-phượng kỳ-duyên (sự-tích Chiêu-Quân cống Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá 0 $ 20

II. — Tái-sinh-duyên (sự-tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá ..... 0 ,20

III. — Tục Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn: Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá ..... 0 ,20

Tiền cước gởi mỗi cuốn 0 $ 20

Thư và mandat xin gởi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC.

TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN, Hanoi.

3049

RẤT CÓ DANH TIẾNG!

ĐẠI-QUANG ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

Boulevard Tổng-Đốc Phương, N° 25 — CHOLON

DẦU THƯỢNG-HẢI N° 38

Chủ trị các chứng bịnh kể ra sau này:

1° -- Bốn mùa cảm mạo nghẹt mũi, nhức đầu, tay chơn bãi hoãi cảm nhằm khí độc trong uống ngoài thoa thảy đều dùng được.

2° -- Trạo trực đau bụng, ăn uống không tiêu, sình bụng ợ chua, lòng nhu lửa đốt trong bụng quận đau, trúng thử trúng hàn dùng hiệu dầu nầy uống cũng đều dùng được.

3° -- Đàm lên chận nghẹn, bất tỉnh nhơn sự, hàm răng ngậm cứng, tức thì phải dùng dầu nầy mà thoa nơi phía trong môi và thoa luôn nơi màng tang thoa dưới cổ hai bên cuống họng phải thoa cho nhuần thì tỉnh lại liền.

4° -- Ho hen khó khè đàm lên chận nghẹt hơi thở không được thông thì phải lấy dầu nầy mà thoa nơi cuống họng và trước ngực cho thường lại phải nhểu chừng 10 giọt dầu nầy vào một chút nước sôi mà uống thì sẽ thấy hiệu-nghiệm.

5° -- Đờn-bà nằm bếp mà hay xây xẩm, hoặc nhức đầu đau bụng thì phải lấy dầu nầy mà thoa hai bên màng tang, trên ngực dưới bụng rồi cũng làm theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay hoặc người có thai mà dùng thường dầu nầy thì lại càng tốt lắm.

6° -- Con nít bị kinh phong mửa là ngày đêm la khóc, hoặc hay ọe sữa trong ruột có phong, ngoài thoa trong uống hiệu-nghiệm như thần.

7° -- Đi tàu dạ sống mà mửa bỏ biết dùng dầu nầy thì ắt nhiên vô sự.

8° -- Hoặc bị dầu phong đau nhức hoặc bị phong thấp, tay chơn nhức mỏi, hoặc bị phong hóa mà đau răng, phải dùng dầu nầy mà thoa xát nơi mấy chỗ đau thì hết liền.

Những là mụt u mụt nhọt, các thứ ghẻ chốc con nít bị thai độc mà sanh ghẻ ngứa cả mình hoặc bị muỗi cắn hoặc sâu uống cứ dùng dầu nầy mà thoa thì thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Người lớn mỗi lần 5 giọt đến mười giọt con nít từ 1 giọt đến 5 giọt, phải pha với nước trà hay là nước sôi mà uống.

Giá mỗi ve là. . . . . 0 $ 25 | 12 ve là. . . . . 2 $ 50

Các thứ thuốc của bổn dược phòng có gởi bán khắp cả các tiệm thuốc bắc trong mấy tỉnh lớn. 3061

CASQUES EN LIÈGE

BAS aux PRIX les PLUS BAS

HAI-CHINH

74-76, Rue du Pont-en-Bois, Hanoi

6015

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé thì giá 20 quan còn thì đóng làm 22 tháng mỗi tháng ba mươi quan. Này tiền lãng đây, tiền được ngay cái vé, riêng mình có quyền xổ-hiệu, hễ vé trúng số thì được cả tiền. Mình chỉ chịu khó đánh đủ một tí, thời hầu như không nghĩ đến, mà đã được đủ cái cuộc rủi số, lại được có quyền xổ-hiệu mỗi cái vé rồi. Quí vô sinh lợi lắm.

Và Crédit National mỗi năm tăm kỳ dự cuộc rút số: là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có:

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Tiền rút số tăm kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nên gởi 20 quan cho ông chủ-hiệm nhà:

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc bán vé này theo như bản luật ngày 17 Mars 1905, các nhà mua vé được cả đảm chắc chắn.

3045

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Uretormine
Giá 1$30 một hộp

GƯƠNG SOI các kiểu: chữ-nhật, bau-dục, mieng-chám, lục-lăng, vân vân. . . vào tủ áo, bàn rửa mặt, gương treo.
KÍNH vào «PARE-BRISE». Auto đủ các kieu.
Xin viet thơ cho hiệu:
TRỊNH-XUAN-NGHĨA, 7 Rue du Chanvre, Hanoi lấy giá. 3058

HỢP-THIỆN HỘI

Hội Hợp-Thiện có lời bá-cáo để nhân dân Thành-phố Hanoi được biết rằng: kể từ ngày mồng tám tháng năm Annam này (17 Juin 1926) Hội Hợp-Thiện chúng tôi đã xin phép quan Đốc-lý, và ngài đã ưng thuận cho từ nay về sau những người trong Thành-phố, nếu ai bất-hạnh bị bệnh thời-khí mà chết, thì được phép đem chôn vào Phúc-Trang của hội Hợp-Thiện.

Hội chúng tôi đã trích ra một số tiền là 1.00)$00 để mua quan-tài, nếu nhà chủ không có thì hội sẽ kính tặng, còn sự đem chôn đã có ô-tô nhà nước.

Cần nhất là nhà hiếu-chủ phải nên biên rõ tên và chỗ ở người chết lên trên mặt áo-quan, để cho tiện hội chúng tôi làm sổ cho khỏi nhầm lẫn, và để cho hiếu-chủ để nhận số mộ về sau.

Hợp-Thiện hội lại cáo.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi 30 3

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, it lâu thì nhạt nhẽo. Đây là hạng chè giá là cho nên gin giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU
số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo
3025

Bội tín. — Mục Quách-thị-Thêu ở phố hàng Quạt số 75 thưa Trương-thị-Khuê tức Bẩy bội tín đồ hàng đáng giá 70 đồng.

Con nhà ai? — Con bé tên là Thị-Đễ lên 10 tuổi, không biết con cái nhà ai lạc đi lang thang ở đường Phủ-hoài, thì có một người bán hàng cháo tên là Nguyễn-Viên, người làng An-quyết, phủ Hoài-đức, đem về nhà nuôi.

Tưởng lục. — Các người thuộc tỉnh Phú-thọ và Hòa-bình có tên sau này, vì đã có công trong việc làm con đường từ Hòa-bình đi Tu-vũ, nay đều được thưởng mỗi người một đạo tưởng-lục: MM Lê-hữu-Lợi bang-tá ở phủ Lâm-thao; Nguyễn-văn-Ty, tuần-tổng làng Ban-thôn, châu Thanh-sơn (Phú-thọ); Đinh-công-Quỳnh, phó-lý làng Lạc-song, châu Thanh-sơn (Phú-thọ); Đa-văn-Lợi quản-lồng làng Lạc-song châu Thanh-sơn (Phú-thọ); Nguyễn-văn-Chi, cai lục-lộ ở Hòa-bình; Nguyễn-văn-Thờ, kì mục xóm Trung-minh, châu Kỳ-sơn (Hòa bình); Nguyễn-văn-Bẩy kỳ-mục xóm Re, châu Kỳ-sơn (Hòa-bình); Nguyễn-văn-Lợi, phó lý Hạ-giáp châu Kỳ sơn (Hòa-bình); Đinh-công Kỳ bang-lộ Cao-phong, châu Kỳ sơn (Hòa-bình).

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Hội Trí-tri. — Chủ nhật 27 Juin sau hội Trí-tri sẽ phát phần thưởng cho học trò của hội tại hội-quán phố Đường-sắt, có quan Đốc-lý Krautheimer đến chủ tọa.

Cuộc hát quyên cho đền Tam-kỳ. — Đến tối chủ nhật 20 Juin, tại rạp Lạc-mộng đài đường Belgique sẽ mở một cuộc hát cải-lương diễn tích «Mảnh đồng-tâm» để quyên vào đền Tam-kỳ. Vở ấy là do M. Tô-Bá mới soạn.

Đúng tám giờ tối khai diễn, M Tô-Bá sẽ đọc một bài diễn-văn và có hòa âm nhạc cùng ca cải-lương đủ các điệu cho thêm vui.

Có bán vé trước tại hiệu Nam-tân phố Bonnal và hiệu Phúc-lợi phố Đầu-cầu, giá chỗ ngồi như sau này:

Trên gác		
Balcon de face	3$00	một ghế
Balcon de côté	2,00	—
Baignoire de côté	2,50	—
Amphithéâtre	0,50	—
Dưới đất		
Fauteil d'orchestre	1$50	một ghế
— —	1 00	—
Galerie de côté	0,70	—
Parterre	0,30	—

Đi đâu mất. — Phạm-văn-Quát, 30 tuổi, làm nghề điện, nhà số 132 đường Belgique, có đứa cháu giai tên là Hoàng-văn-Thế 14 tuổi, bỏ nhà đi đâu mất từ ngày 11 Juin.

Thảm trạng. — Sáng ngày thứ năm, ở bãi đất hoang trước cửa vòng đua ngựa có một cái xác đứa con giai mới đẻ của nhà nào đem bỏ đấy. Sở cẩm được tin lập tức phải người lại biên khám và cho đưa vào nhà xác.

Nạn xe. — Hồi 15 giờ ngày thứ năm ở đường Chợ-con có chiếc xe kéo của Ng.-văn Hoàng, làm cai nhà lãnh-trưng Espic, nhà số 217 phố ấy, va phải chiếc xe của hiệu V. A số 761 quần bên bánh trước.

Xe đạp của ai? — Vừa rồi có người vớt được ở cái ao phố Đường-sắt một cái xe đạp hiệu Strong số 15.186. Xe của ai mà lại đem bỏ ngâm tâm dưới nước như thế, nghĩ cũng kỳ lắm đấy. Hiện sở cẩm còn đang xét.

Nạn ô-tô. — Hồi 11 giờ trưa thứ năm ở đường Belgique có chiếc ô-tô số T. 1885 của sở Crédit Foncier de l'Indochine, do M. Thomas Derevoge cầm lái, đi đến trước cửa nhà số 190 và 192 thì đè phải hai đứa trẻ, một đứa con giai tên là Vũ-văn-Hân 8 tuổi và một đứa con gái tên là Ng.-thị-Việt lên 10 tuổi. Cả hai đứa trẻ cùng bị rập đùi bên phải, hiện đã cho đưa cả vào nhà thương để điều trị.

Mất trộm tiền. — Một người đàn bà mất trộm 133 đồng bạc thì đã làm đơn trình, hiện sở mật-thám còn đang cho dò xét.

PHU THO

Thiệt thòi vì lương chậm. — Về ngạch lương của các người tá-dịch, bao giờ cũng vậy, cứ lương tháng trước thì đến 20 tháng sau cũng chưa được. Như mới rồi, lương tháng mars và avril mãi đến ngoài 20 tháng mai mới được, cũng có một đôi khi vào khoảng mồng 10 nhận được là nhanh, hiện số lương tháng mai mà hôm nay vẫn chưa nhận được. Lương đã chẳng được là bao, lại chậm như thế thực là thiệt thòi quá. Mong rằng quan trên lưu tâm xét cho việc chậm trễ ấy vì đâu, thì các hàng tá-dịch đều được đội ơn lắm.

Một người tá-dịch lại cáo

KIM-BẢNG (Hà-nam)

Lễ phát phần thưởng. — Ngày chủ nhật 13 Juin vừa rồi tại tràng Kim-bảng đã làm lễ phát phần thưởng cho học-trò. Hôm ấy nhà tràng kết hoa, treo đèn và cắm cờ trông rất rực rỡ. Đúng 3 giờ chiều thì M. Lâm-hữu Lập là Tri-huyện Kim-bảng đến chủ tọa, các thân hào hàng huyện đến dự lễ cũng đông.

Trước khi phát phần thưởng M. Hoàng-văn-Quỳnh là chưởng-giáo đứng nói cám ơn ông chủ tọa và các ông dự lễ, kế đến M. giáo Đạt đọc bài diễn-văn bằng quốc-âm, trong bài ông có bàn về sự giáo dục của con trẻ rất là xác đáng. Đọc xong cử tọa vỗ tay hồi lâu, rồi quan huyện đáp từ. Đoạn rồi phát phần thưởng, đến hồi 4 giờ thì cử tọa giải tan.

Một bộ quần áo đẹp hay xấu

LÀ BỞI SỰ CẮT KHÉO HAY VỤNG

Các ngài có muốn mặc nền, xin mời quá bộ đến hiệu TÔ-HỒNG-ANH ở đường Francis Garnier, số 1 (trông ra hồ Hoàn-kiếm) và phố Cầu-gỗ, số 81 may thử, chắc các ngài sẽ được vừa ý. 3060

Tin sau cùng

Việc lập tòa nội-các nước Pháp

Ông Briand nhận việc lập tòa nội-các. Ông có nói với các báo: «Tôi xin bãi những cuộc nghị luận về việc chánh-trị trong khi cần đến để bảo-hộ tiền franc, và ủy toàn quyền cho chính-phủ để thi hành công cuộc hồi phục quốc dân».

Sau cùng có tin rằng ông Briand vẫn điều đình Ông Poincaré đã nhận bộ tài chánh, song có yêu cầu rằng phải ủy toàn-quyền cho chánh-phủ, về để quyền cho ông kiểm tra sổ chi thu các bộ.

Trong khi mấy ông thượng-thư về tả đảng liên hiệp đoàn hội-nghị ở nhà ông Herriot, thì ông Borel là một ông nghị viên về đảng xã-hội cấp tiến có nói ông Herriot không nhận dự tòa nội-các, thì không có thể lập được một tòa nội-các liên hiệp quốc-dân nữa; ông lại nói nên lập một tòa nội-các Herriot, mà liên lạc với đảng-trung-ương cho đến M. Bokanowski.

Nay còn xét xem ông Briand có theo lời tả đảng liên hiệp đoàn hay là ông cứ nhất định lập tòa nội-các không có ông Herriot.

Tại cuộc hội nghị của đảng xã hội cấp tiến

Đảng ấy với ông Albert Sarraut

Đảng xã-hội cấp tiến đã họp kỳ tiểu hội-đồng. Vì cai tinh-thần ngày nay ông Herriot đã nhường cho ông Maurice Sarraut chủ tọa.

Trước đây ông Albert Sarraut vì bỏ vé quyết nghị ưng chuẩn các bản pháp lệnh, trong khi ông Poincaré cầm quyền chính, đã bị trục xuất đảng xã hội cấp tiến, coi việc kỷ luật có bàn để ông lại vào đảng. Hội đồng đồng thanh ưng thuận việc ấy.

Sau khi ông Franklin Bouillon diễn thuyết cổ võ nên liên lạc với cả các đảng, và ông Chautemps diễn thuyết chỉ nên liên lạc với các tả đảng mà thôi, hội-đồng đã ưng chuẩn một khoản tỏ ý phản kháng việc liên-lạc với chánh đoàn Marin, và yêu cầu thêm vào giao ước Washington một khoản nói về việc bảo chứng, hay việc chuyển tiền.

(Indopacifi)

Le PARFUM des HUMANITÉS

(SỬ-KÝ THANH-HOA)

Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi
Recommandé: 0$30 thứ 2$00
và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

TÂM-TỈNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gỗ, số 16, Nam-định

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọi.

Giá tiền 0$90 3001

Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhử mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiệu bào chế CHASSAGNE
Lafon và Lacaze
có bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kế-nghiệp
59, Rue Paul-Bert, Hanoi

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Hễ ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên chỗ cũ hoặc phải trả nặng hơn.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Một cuộc hát cải lương hiếm có thực là đặc biệt

Tối thứ năm 17 và tối thứ sáu 18 này tại rạp hát Sán-nhiên-Đài ở ngõ Sầm-công cạnh phố hàng Mã-mây số 19 diễn tích hát:

TÒA ÁN LƯƠNG TÂM

Của ông Vũ-đình-Long soạn

Nhân kỳ nghỉ hè của các cậu học-sinh quê ở Nam-định trước khi về nhà có đồng-âm hiệp-lực diễn tích hát này trong hai tối để lấy tiền giúp vào hội làm phúc «Hợp-Thiện» ở Hanoi.

Quý hóa thay tấm lòng tốt của các cậu đã có lương-tâm như thế, vậy xin bà con ta ở trong Hà-thành chiếu cố lại xem cuộc vui hiếm có, trước là chứng kiến cho công phu của các cậu đã luyện tập khó nhọc, sau nữa là góp nhau về việc phúc-đức.

Xin mau mau mua vé giữ chỗ ngồi kẻo chậm thì hết.

Ban hội có cử người đi bán vé từng nhà và trong hai tối diễn ấy thì ban ngày có bán vé tại ở rạp hát Sán-nhiên-Đài cũng là có để vé bán tại nhà tư của các ông có tên như sau này:

MM. Phúc-Mỹ, n° 42, rue du Takou Hanoi
Phan-ba-Học, n° 58, rue des Radeaux Hanoi.
Thực-Nghiệp-Dân-Báo rue du Chanvre - Hanoi.
Trung-Bắc-Tân-Văn rue du Coton Hanoi.
MM. Phúc-Điệp, Administrateur Délégué ở Hội Sán-nhiên-Đài 143, Route de Huế Hanoi, cũng tại nhà Hội-quán «Hợp-Thiện» ở phố bờ Thành cửa đông (Boulevard Henri d'Orléans) số 58 tại Hanoi.

Hợp-Thiện hội lại cáo
Le Président du Conseil d'Administration.
Signé Long.

Hội đồng trị sự hội Sán-nhiên-đài có lời bá cáo để các quan viên hội được biết rằng tối thứ 5 là 17 và thứ 6 là 18 này hội đồng cho thuê rạp hát để hát lấy tiền cúng vào hội Hợp-Thiện, vậy các quan viên hội hễ có đi xem thì phải mua vé.

Nay Kính-cáo
Pour le Conseil d'Administration.
Quản-lý hội
Phúc-Điệp

Tối thứ bảy 19 Juin 1926
NAM QUỐC ĐIỀU THIỀN
3006

Nhà Ba-chuông



TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mắt màu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm hay vì kém huyết sinh ra rảo phổi, làm cho hay ho vật.

ẤY LÀ:
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT
MÁU BÒ 1$40
3001

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kỹ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ «*Tonique Tonkinois*» là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.
3061



Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

Tại gian hàng bán các vị ăn

Rượu Cognac Otard Dupuy 3 sao	Một chai :	3 fr. 00
Rượu Pippermint Get, làm cho đỡ khát		23 fr. 50
Rượu khai vị Caro	Độ một lít :	11 fr. 50
Vin du Cap Corse Domiani au quinquina.	Một lít :	18 fr. 00
Nước suối Vichy suối Célestins. . . .	Một chai :	1 fr. 20
Sữa stérilisé Berna. Lỏng, không pha đường. Một hộp :		0$ 30
Cristal Vouvray Mousseux. Giấy xanh.	Một chai :	16 fr. 50
Alcool de menthe de Ricqlès. Vệ-sinh, và giải-khát nên dùng trong mùa nóng.		10 fr. 00
Rượu Rhum du Pilar	Độ một lít :	22 fr. 50
La Saze. Làm bằng Sâm jura. Bổ và Vệ sinh, uống nguyên chất hay pha nước	Độ một lít :	16 fr. 00
Rượu Anisette Marie Brizard.		21 fr. 00

3006

HOÀN-CẦU TIỆN DỤNG

Các ngài dùng giầy tây, giầy ta nên dùng « cao-su lồng » « caoutchone crêpe » đi rất nhẹ-nhàng và lại bền. Bản-hiệu mới nhận được bên Mỹ gửi sang có đủ mùi da để đóng giầy và các thứ da dùng để đóng yên-ngựa, hòm da, va-li, cặp sách cùng các vật-dụng bằng da.

Bản-hiệu lại mới có các kiểu giầy mưa, đem lo thành ca-ta-lo để kính-tặng.

Bản-hiệu chuyên chế các nghề này đã lâu năm, các ngài chiếu-cố đến đã biết, vậy bản-hiệu lại càng gắng sức cho công-nghệ thêm tinh-xảo, cho khỏi phụ lòng chiếu-cố các ngài. Thật vậy, bản-hiệu không dám dùng lời quảng-cáo quá-đáng viển-vông mà không vừa ý các ngài.

3039 GIANG-THINH

N° 1, rue Jules-Ferry, nº 49, rue de Hà-Trung, HANOI.

NHÀ BÀO-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

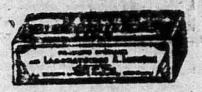
Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3021



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần-hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng báo-chế Đông-pháp có bán cả. 3040

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách đặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

Các ngài cho nên quen rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là :

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3033

THUỐC CHỮA BỆNH THƯƠNG GÂN



Neurinase

Ai mà làm lụng mệt nhọc thái quá, cử động nặng nề, buồn rầu nghĩ ngợi thì thường hay mắc phải bệnh thương gân, khi đã bị bệnh thì đêm không ngủ được, chẳng còn gì nguy-hiểm cho bằng là không ngủ được, mà nhất là ở các xứ nóng thì lại cần phải nghỉ ngơi. Nếu không thì mỗi buổi sáng dậy thấy trong mình mệt nhọc, không làm gì được.

Thuốc *Neurinase* là của một viên học-sinh cũ ở viện Pasteur thành Ba-lê tìm ra. Thuốc này làm cho gân cốt bình yên và ngủ được êm đềm, lại thêm bồi bổ.

Người già kẻ trẻ uống đều được cả.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh dây, bệnh ỉ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

PHILIPS





飛利浦電泡

用耐廉價

防癆里衛南洋行

Độc-quyền đại-biểu : DIETHELM & Cie

46, Avenue Clémenceau, Haiphong

CÒN GÌ THÚ BẰNG

TRƯỚC KHI ĂN CƠM



UỐNG MỘT CỐC

ANIS PERNOD

Giải khát và ngon cơm

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồ-sơn, Thu xá, Saigon, Pnom Penh.

3007

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lít re :* **2$10**

Trước khi ăn cơm nên một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam,

Kiến-hiệu lạ thường — Không sốt
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

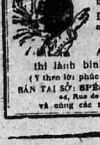
Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . 0$90

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI 3002

INJECTION PEYRARD D'ALGER



Thuốc thục hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ mới bị hay là nó đã lên vậy

ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo lời phúc các tường-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ : SPÉCIALITÉS PEYRARD
26, Rue de Grenelle, PARIS
và cùng các nhà thuốc có danh

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



CỨ MỖI NGÀY lại uống MỘT VIÊN THUỐC HƯỚT CỦA ÔNG

Lương-y DEHAUT

uống trước khi dùng cơm, thì CHẮC BẰNG KHỎE MẠNH LUÔN có ngăn ngừa các chứng bịnh nguy-hiểm bởi thứ thực hay lãi ăn không tiêu mà sinh ra. Thuốc mười năm trị các chứng bịnh :

NHỨC ĐẦU, ĂN KHÔNG TIÊU, NẶNG BAO TỬ, CHÓNG MẶT, KHÔNG THƯ THỚI.

BÁN TẠI: Nhà ông Lương-y DEHAUT, 167, Faubg St-Denis Paris, cùng khắp trong mấy tiệm thuốc.

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, sa thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên : Mỗi ngày ở hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế và Bào-kỳ đều có bán.



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1876, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 16 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định : Francs **72.000.000**
Tư bản nộp sổi : » **68.400.000**
Tổng cộng khoản dự-bị ngân ngày 30 Juin 1294 : » **81.089.020**

Chánh quán tại : Paris (VIII^e), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó tại-sự : M. STANISLAS SIMON, tri-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.
Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh-tra.

Các chi quán :
Tại Đông-Pháp : Nam-kỳ : SAIGON.
Trung-kỳ : TOURANE.
Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
Cao-miên : PNOM-PENH, BATTAMBANG.
Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.
Tại Vân-nam : MÔNG-TỬ, VÂN-NAM-PHỦ.
Tại Tiêm-la : BANGKOK.
Tại Ấnh thuộc-địa : SINGAPORE.
Tại Trung-hoa : BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, TRIỀN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HUNYNG-CẢNG, HANKÉOU.
Tại Phi-châu : DJIBOUTI.
Tại Tân-thế-giới : NOUMÉA.
Tại Tahiti quần-đảo : PAPEETE.
Etablissements français de l'Inde : PONDICHÉRY.

Hiện viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

THUỐC HÉMOGLOBINÈ BYLA



Trừ bệnh huyết suy rất mạnh

CỨNG CÁP
MẠNH MẼ
BÉO TỐT

Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi tại hiệu **BYLA**

26, Avenue de l'Observatoire, — PARIS (France)